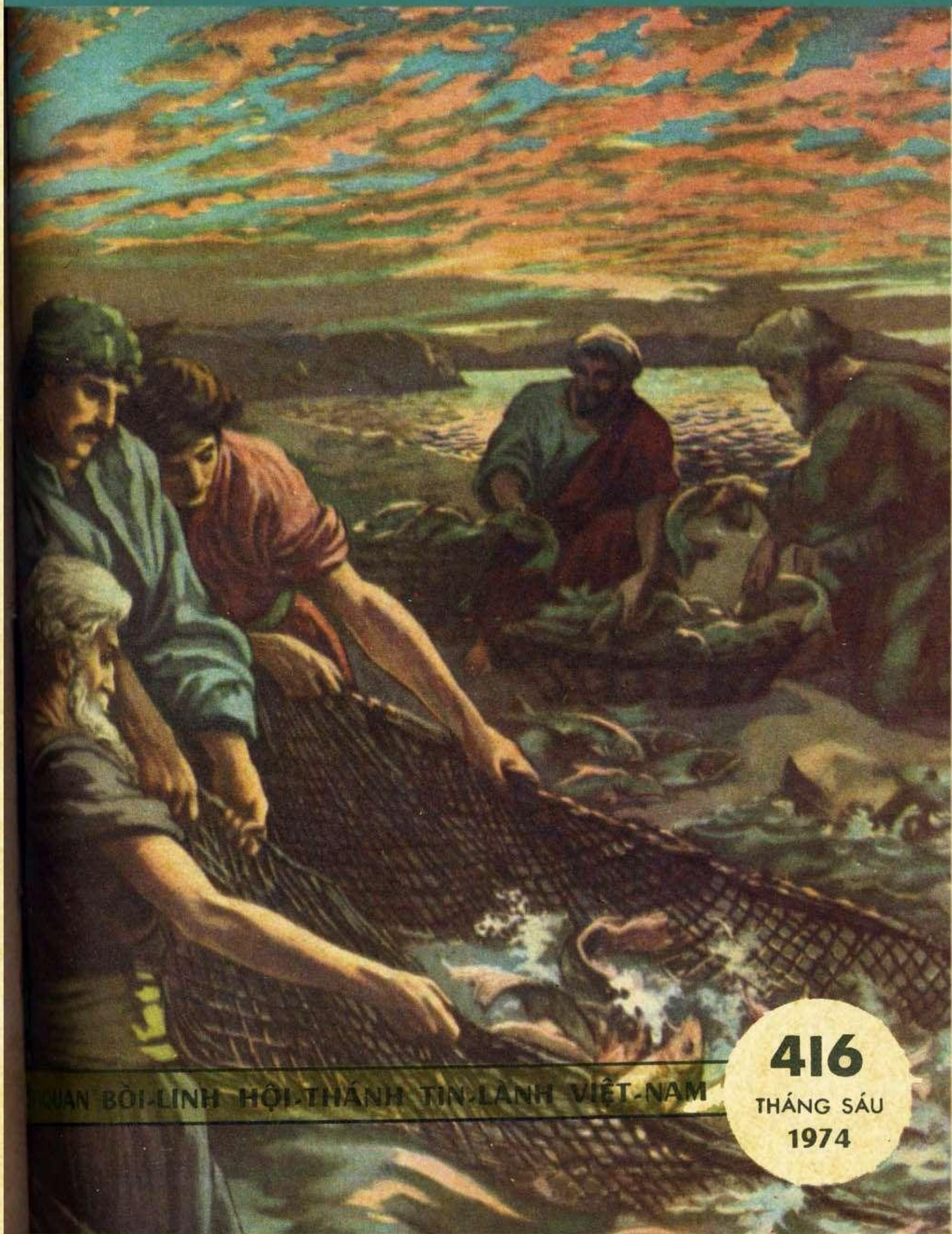


thánh kinh

nguyệt-san



416

THÁNG SÁU

1974

QUAN BỒI-LINH HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

Hãy chèo ra ngoài sâu, thả lưới mà đánh cá

Khi Ngài phán xong thì biểu Si-môn rằng : Hãy chèo ra ngoài sâu, thả lưới mà đánh cá. Si-môn thưa rằng : Thưa thầy, chúng tôi đã làm suốt đêm không bắt được chi hết ; dầu vậy, tôi cũng theo lời thầy mà thả lưới. Họ thả lưới xuống, được nhiều cá lắm, đến nỗi lưới phải đứt ra. Họ bèn ra gọi đồng bạn mình ở thuyền khác đến giúp ; bạn kia đến chở cá đầy hai chiếc thuyền, đến nỗi gần chìm. Si-môn Phi-e-rơ thấy vậy, liền sắp mình xuống ngang đầu gối Đức Chúa Jê-sus, mà thưa rằng : Lạy Chúa, xin ra khỏi tôi, vì tôi là người có tội.

Luca 5 : 4-8

Trong số này :

- Hiệp một với Chúa
- Tắc thành cảm nhớ ơn sâu
- Đức tin của người đờn-bà Ca-na-an.
- Những diễn-giả âm-thầm
- Đồng-hồ tôi đã ngủ được nửa giờ.
- Cả ngàn cây đậu mọc chụm một chỗ.
- Lửa trời thiêu-hủy thành Sô-đôm.
- Vườn Cây Xanh.
- Nước Sống
 - ★ Sự trông-mong về cứu-ân
 - ★ Người Christ với phần thưởng
- Tin tức Hội-thánh
- Sinh-hoạt Truyền giáo.
- Tin vui, buồn

v.v ..



SỐ BÁO NÀY PHÁT - HÀNH
NGÀY 15-6-1974

14-7-1974 NGÀY THÁNH-KINH HỘI

Cầu-nguyện, dâng tiền cho công cuộc
phổ-biến lời Chúa bởi THÁNH-KINH-HỘI.

THÁNH KINH Nguyệt-San

CƠ - QUAN BỒI - LINH

HỘI-THÁNH TIN - LÀNH

Giấy phép xuất bản do Nghị - định
Bộ Thông-Tin số 125/VP/NTT Saigon
ngày 3-2-1951 và được điều-chỉnh
bằng văn-thư số 1412-BTT/PTTT/BC
ngày 15-9-1972

TÒA-SOẠN VÀ TY QUẢN-LÝ

14, Hồng-Bàng, Saigon 5

Điện-thoại : 38.136



Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút

MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Quản-lý

MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO



LÊ MUA BÁO

Một số thường : 70 đồng

Trọn năm : 650 đồng

(10 số hoặc 11 số kể cả số đặc biệt)



Lời thuyết

HIỆP MỘT VỚI CHÚA

TRONG khi còn tại thế, Chúa Jêsus đã nhiều lần, qua nhiều cách nêu lên cái chơn-lý quý-báu về sự hiệp một giữa Ngài với các môn-đồ.

Ngài phán : « Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta ; các người ở trong Ta và Ta ở trong các người » (Gi 14:20).

Ngài giải-thích cái chơn-lý đó bằng sự tương-quan mật-thiết giữa gốc nho và nhánh nho. « Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sanh ra lắm trái ; vì ngoài Ta các người chẳng làm chi được. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người ». (Gi 15:4,5).

Ngài đã cầu-nguyện : « ... đề cho ai nấy hiệp làm một cũng như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha, lại đề cho họ cũng ở trong chúng ta... Con ở trong họ và Cha ở trong Con, đề cho họ toàn vẹn hiệp làm một ». (Gi 17:21,23).

Cái chơn-lý vô-cùng quý-báu đó đã được thể-hiện qua công-tác của Đức Thánh-Linh từ khi Ngài giáng-lâm. Chúa

Jêsus phán : « Vì Ngài (Thánh-Linh) vẫn ở với các người và ở trong các người. Ta không đề cho các người mồ-côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người ». (Gi 14:17,18).

Sự hiệp một giữa Chúa với chúng ta là bí-quyết duy-nhứt của một đời sống đặc-thắng, thánh-khiết, vinh-hiền và hạnh-phước.

Trong khi còn ở với môn-đồ, Chúa Jêsus đã phán trước với họ rằng Ngài sẽ về trời. Nghe vậy họ buồn lắm, vì cảm thấy mình sẽ bị bỏ rơi, cô-đơn. Nhưng Chúa giải thích rằng Ngài về trời là điều rất ích-lợi cho họ, vì nếu Ngài không về trời thì Đức Thánh-Linh sẽ không giáng-lâm, và nếu Đức Thánh-Linh không giáng-lâm thì cái chơn-lý hiệp một giữa Ngài và môn-đồ không thể nào thực-hiện được.

Hãy xem, khi Chúa Jêsus còn ở với môn đồ, tức là ở giữa họ, bên cạnh họ, nhưng ở ngoài họ, và khi Ngài đã hết lòng dạy họ về sự khiêm-nhường thì Giăng và Gia-cơ đã xin đề được một người ngồi bên tả và một người ngồi bên

hữu Chúa. Các môn-đồ khác tức-giận lắm về hai ông. Kể đó họ tranh-luận với nhau ai là được tôn-trọng hơn hết trong vòng họ. Khi Chúa Jêsus đã dạy nhiều về sự thương-yêu thì Giăng và Gia-cơ có lần xin Chúa cho phép họ khiến lửa từ trời hủy-diệt dân Sa-ma-ri, vì dân này không tiếp-rước Chúa và môn-đồ vào lòng họ. Khi Chúa dạy các môn-đồ phải nhờ cậy Ngài bằng sự cầu nguyện để khỏi sa vào chước cám-dỗ thì Phi-e-rơ và các môn-đồ khác đều quả-quyết rằng sẽ đồng tù, đồng chết với Chúa, chớ không bao giờ lìa-bỏ Ngài. Kết quả hết thấy đều chạy trốn, Phi-e-rơ đã chối Chúa ba lần.

Nhưng khi Đức Thánh-Linh giáng lâm trên môn-đồ và đẩy dẩy trong họ, thì các môn-đồ không còn kiêu căng và chia-rẽ mà khiêm-cung và hiệp một, không còn ganh-tỵ và chống-đối mà thương-yêu và hòa-thuận, không còn nhút-nhát và sợ hãi mà can-dảm và vững-vàng. Cái kết-quả đó là do họ ở trong Chúa và Chúa ở trong họ.

Trong các thư-tín, Phao lô đã lần-lượt giải-thích cái sự-kiện về Đức Thánh-Linh giáng lâm đã đem lại cho các môn-đồ đời sống đặc-thắng, thánh-khiết, vinh-hiền và hạnh-phúc bằng hai phương-diện của sự hiệp một giữa Chúa và môn-đồ: Ta ở trong Chúa và Chúa ở trong ta.

a) Ta ở trong Chúa. « Cho nên, hiện nay chẳng còn có sự đoán-phạt nào cho những kẻ ở trong **Đức Chúa Jêsus Christ** » (Rô 8:1).

Vả, ấy là nhờ Ngài mà anh em ở trong **Đức Chúa Jêsus Christ** là Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm nên sự khôn-ngoa, sự công-bình, sự nên thánh và sự cứu-chuộc cho chúng ta » (I Cô 1:30). « Vay

nếu ai ở trong **Đấng Christ**, nấy là người được dựng nên mới; những sự cũ đều qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới » (II Cô 5:17).

Trong thư Ê-phê-sô, Phao-lô cho biết rằng chỉ ở trong **Chúa Jêsus**, chúng ta được đủ mọi thứ phước thuộc-linh, được lựa-chọn, được ân-diền, được cứu-chuộc, được kể-tự, được hi-vọng, được ấn-chứng. Ở ngoài Chúa Jêsus chỉ có sự đoán-phạt, sự rửa-sả, sự hư mất đời đời.

b) Chúa ở trong ta. « Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời và **Đức Thánh-Linh ở trong anh em** sao? » (I Cô 3:16). « Anh em há chẳng biết thân-thể mình là đền thờ của **Đức Thánh-Linh đang ngự trong anh em...** » (I Cô 6:19). « **Đấng Christ ở trong anh em** là sự trông-cậy về vinh-hiền » (Col 1:27). Đây là cả một gia-tài vô-giá mà Chúa đã dành cho chúng ta. Ngài không ban cho chúng ta bao nhiêu ơn phước, nhưng ban cho chúng ta chính mình Ngài. Ngài là Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài, nên có Ngài là có mọi sự.

Điều quan-hệ không phải chúng ta được Ngài bao nhiêu, song Ngài được chúng ta bao nhiêu. Chúng ta hãy để Ngài chiếm hữu và sử-dụng chúng ta. Chúng ta hãy sẵn-sàng chìm đắm và biến mất trong Ngài, để Ngài hoàn-toàn kiểm soát và hướng-dẫn chúng ta. Nhờ đó, chúng ta trở nên một phần tử của Ngài như nhánh nho là một phần của cây nho, như chi-thể là một phần của thân. Đó là lý-do mà Phao-lô đã viết: « Hỡi các con, vì các con mà ta lại chịu đau-đớn của sự sanh-nở, cho đến chừng nào Đấng Christ thành-hình trong các con ». (Gal 4:19).

T.K.N.S



Tác Thành Cảm Nhớ Ôn Sâu

Tạ ơn Đức Chúa Trời, vào năm 1926 Ngài đã kêu-gọi vợ chồng tôi tín-nhận Đức Chúa Jêsus tại Hội-Thánh Hội-An, cũng trong năm ấy Ngài cứu cả gia-dình tôi. Sang năm 1927 chúng tôi quyết-định dâng trọn đời mình vào học Trường Thần-Đạo để hầu việc Ngài. Thật, Ngài đã cho chúng tôi đặc kỳ sở-nguyện, và đã trải qua 47 năm trong các Hội-Thánh Bắc, Trung, Nam dưới cánh tay từ-ái của Ngài. Năm nay tôi 72 tuổi, nhà tôi 68 tuổi, với thời gian ấy, với tuổi-tác này, chúng tôi đã xin hồi-hưu và dâng lên những lời cảm-tạ Chúa :

DÂNG mình, Giảng Đạo bấy lâu nay,
Chính Chúa ban ơn Chức-vụ này.
Thập-tự noi theo gương tở thánh,
Linh-trình nổi gót bậc tôi ngay.
Bể dàu mấy độ lòng không đổi,
Biến cố bao lần da chẳng lay.
Bốn bảy năm trời tròn trọng-trách.
Bảy mươi hai tuổi đáng mừng thay !

Kỷ-niệm ngày 01 tháng 05 năm 1974 — Ngày
Ban Trị-sự Tổng-liên-hội họp tại Nha-Trang chấp-thuận
cho chúng tôi hồi-hưu.

Mục-sư LƯU-VĂN-MÀO



ĐỨC-TIN CỦA NGƯỜI ĐÀN-BÀ CA-NA-AN

● Mục sư LƯU VĂN MÃO

Trong khoảng thời-gian Đức Chúa Jê-sus thi-hành chức-vụ, đây là lần thứ nhứt mà cũng chỉ một lần này mà thôi, Ngài rời quê-hương «*đi đến bờ-cõi thành Ty-rơ và thành Si-đôn*» xứ của dân ngoại. Ngài có ý đến đây để nghỉ-ngơi, nhưng không thể nghỉ được; vì có một người đàn bà Ca-na-an đến, xin Chúa đuổi quỷ ra khỏi con mình. «*Đàn bà ấy là người Gô-réc, dân Si-rô Phê-ni-xi*». Có lẽ vì sinh-kế, bà qua xứ Ca-na-an mà lập-nghiệp, nên gọi là người đàn bà Ca-na-an. Bà có đức-tin lớn, không kể gian-nan khổn-khó, không kể bạc-đãi khinh-khi, bền lòng nhẫn-nại, quyết-chí hạ mình, miễn Chúa thi-ân, cứu con khỏi quỷ. Đức-tin và lòng cung-kính của bà, đưa bà đến sự thành-công và được vinh-hiến! Đoạn Kinh-Thánh này có sự dạy-dỗ quý-báu cho chúng ta về đức-tin:

VIỆC LÀM CỦA ĐỨC-TIN

Tìm - kiếm Chúa. Đức - tin phải có việc làm mới đúng với lẽ-thật. Thánh Gia-cơ nói: «*Xác chẳng có hồn thì chết, đức-tin không có việc làm cũng chết như*

vậy». (Gia-cơ 2 : 26). Cho nên bà này nghe tin Đức Chúa Jê-sus thì liền tìm-kiếm. Thánh Ma-thi-ơ chép: «*Đức Chúa Jê-sus đi từ đó, vào bờ-cõi thành Ty-rơ và thành Si-đôn. Xảy có một người đàn bà xứ Ca-na-an Từ Xứ Ấy Đến...*» Nghĩa là bà từ Xứ Ca-na-an đi đến thành Ty-rơ và thành Si-đôn tìm Đức Chúa Jê-sus để tỏ-bày tâm-sự. Khi đến nơi bà «*kêu lên rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương-xót tôi cùng! Con gái tôi mắc quỷ ám, khổn-cực lắm!*» Tại sao bà là người ngoại-bang, mà biết Đức Chúa Jê-sus là con cháu vua Đa-vít? Chắc bà đã từng nghe người Do-thái thường kêu-xin với Chúa như vậy trong cơn nguy-biến, nên bà cũng mượn lời đó để khẩn-cầu!

SỰ THỬ-THÁCH ĐỨC-TIN

Lời khẩn-cầu của bà không được Chúa đáp ứng. «*Nhưng Ngài chẳng đáp một lời*». Quý vị suy-nghĩ thế nào? Nếu chúng ta nhờ ai một việc gì, mà người ta đối xử như vậy, có buồn không? Có ngã-lòng không? Bấy lâu bà nghe nói Chúa là Đấng nhân-từ, đầy lòng thương-xót, nay đến kêu-cầu Chúa với cả một tấm lòng tan-vỡ, «*nhưng Ngài chẳng đáp một lời*». Dầu một lời cũng không. Thế mà bà vẫn kiên-tâm thiết-đạo!

Kể đó, môn-đồ thúc-giục Chúa đuổi bà đi: « Môn-đồ bèn đến gần, cố nài xin rằng: *Xin thầy truyền cho đàn bà ấy về* ». Một là Chúa cho bà đặc-kỳ sở-nguyện để bà về! Hai là đuổi bà đi, vì người kêu-van ở đằng sau chúng ta ». Chúng ta đặt mình vào địa-vị của người đàn bà này, có đau lòng không? Chắc bà cũng khờ-tâm lắm, nhưng vì cô thương con nên phải cam lòng nín chịu!

Lời cầu-xin của bà bị Chúa từ chối. Ngài đáp rằng: *Ta chịu sai đến đây, chỉ vì các con chiến lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi* ». Ngài tỏ cho bà biết rằng chức-vụ của Ngài đến thế-gian này, phải lo cho tuyền-dân của Đức Chúa Trời trước đã, chớ chưa đến thời-kỳ lo cho người ngoại bang, nên Ngài nhấn-mạnh: « *Chỉ vì các con chiến lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi* ». Dầu Chúa nói thế nào đi nữa, thì bà cũng biết mình: Chạy trời không khỏi nắng, nên bà quyết-tâm nhờ cậy Ngài! Giống như ông Gióp xưa kia: « *Dẫu Chúa giết ta, ta cũng nhờ-cậy nơi Ngài* ». (Gióp 13: 15) Đó là sự bền-đỡ trong đức-tin vậy.

SỰ CAN ĐẢM CỦA ĐỨC-TIN

« *Song người đàn bà lại gần* ». Càng khổ-khăn bà càng tiến bước, càng bị thử-thách, thì đức-tin bà phải gia-tăng, để được đến gần với Chúa. Thánh Gia-cơ cũng nhắc-nhở chúng ta: « *Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em* » (Gia-cơ 4: 8) Bà quyết định kêu-nài: « *Lạy Chúa, Xin Chúa giúp tôi cùng!* » vì « *Con gái tôi mắc quỉ ám, khốn-cực lắm* ». Ngoài Chúa không còn

phương-pháp nào khác! Ôi, tấm lòng của người mẹ thương con dốc-đổ cả trước mặt Chúa, thâm-thiết là dường nào!

SỰ RÈN-LUYỆN ĐỨC-TIN

Chúa lại từ-chối nữa. « *Ngài đáp rằng: Không nên lấy bánh của con-cái mà quăng cho chó con ăn* ». Lời này nặng quá! thật đau lòng quá! Tại sao Chúa phải nói đến lời này? Bởi vì người Do-thái vốn khinh-dễ người ngoại bang. Lòng họ tự kiêu mà nói rằng: Họ là dòng-dõi Áp-ra-ham, tuyền-dân của Đức Chúa Trời, còn dân ngoại bang, họ coi như loài chó. Chúa chỉ nhắc lại lời đó thôi. Đức-tin càng rèn-luyện bao nhiêu, thì càng được phước bấy nhiêu, miễn là cứ vững-vàng. Tác-giả Thi-thiên minh chứng: « *Đức Chúa Trời ơi, Chúa đã thử thách chúng tôi, rèn-luyện chúng tôi y như luyện bạc. Chúa đã đem chúng tôi vào lưới, chất gánh nặng quá trên lưng chúng tôi. Chúa khiến người ta cỡi trên đầu chúng tôi; Chúng tôi đi qua lửa qua nước; nhưng Chúa đem chúng tôi ra nơi giàu-có* ». Thánh Gia-cơ cũng đã nói: « *Phước cho người bị thử-thách; vì lúc đã chịu nổi sự thử-thách rồi, thì sẽ lãnh mảo triều-thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính-mến Ngài* ». (Thi 66: 10-12, Gia-cơ 1: 12).

SỰ HẠ MÌNH CỦA ĐỨC-TIN

« *Người đàn bà lại thưa rằng: Lạy Chúa thật như vậy, song mấy con chó con ăn những miếng bánh vụn trên bàn chủ nó rớt xuống* ». Bà hoàn-toàn thuận-phục lời phán dạy của Chúa, lấy sự hạ mình làm nền-tảng cho sự cầu-nguyện, chỉ mong Chúa thương-xót

cứu-chữa con mình. Ôi, tình yêu-thương của mẹ đối với con sâu-nhiệm là dường nào ! Bà đã chịu khổ, chịu nhục vì con nhưng không hề than-thở ! Hỡi các bạn thanh-thiếu niên : Các bạn có thấy tình mẫu-tử của bà này không ? Các bạn có quan-niệm nào đối với cha mẹ mình ? Đây là lời Chúa phán : *«Hãy hiếu-kính cha mẹ người...»* Sứ-đồ Phao-lô cũng ân-cần nhắc lại cho Hội-Thánh Ê-phê-sô : *«Hãy tôn-kính cha mẹ người»*. (Xuất 20 : 12. Ê-phê-sô 6 : 2-3) Nguyên Chúa cũng ghi lời này vào tâm-linh các bạn.

KẾT-QUẢ VINH-HIỀN CỦA ĐỨC-TIN

Được Chúa khen-ngợi ! Đức-tin của bà đã đắc-thắng mọi trở-lực, những đám mây hắc-ám đã bay đi, mặt trời công-bình chói rạng ! Cho nên Đức Chúa Jêsus phán rằng : *«Hỡi đàn bà kia, người có đức-tin lớn»*. Đức-tin lớn, là đức-tin được chính Chúa thí-nghiệm. Đức-tin lớn, là đức-tin đã trải hết mọi nỗi khó-khăn ! Đức-tin lớn, là đức-tin vượt qua những cơn bão-tố mà không hề lay-động ! Đó là đức-tin Chúa khen-ngợi ! Sự hy-vọng của hết thầy chúng ta là phải có đức-tin như vậy, để được Chúa khen trong ngày Ngài ngự đến. *«Hỡi đầy-tớ ngay lành trung-tín kia, được lắm ; người đã trung-tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi sóc nhiều ; hãy đến hưởng sự vui-mừng của Chúa người»*. (Mat 25 : 21)

Được Chúa ban ơn ! Đức Chúa Jêsus phán : *«Việc phải xảy ra theo ý người muốn !»* Muốn thế nào ? Muốn quỉ ra khỏi con mình. *«Cũng giờ đó con gái người liền được lành»*. Thánh Mác chép : *«Ngài bèn phán : Hãy đi, vì lời ấy, quỉ đã ra khỏi con gái người rồi. Khi người trở về nhà, thấy đứa trẻ nằm trên giường, và quỉ đã bị đuổi khỏi»*. (Mác 7 : 29-30) A-lê-lu-gia ! Cảm-tạ ơn Chúa ! Đúng như lời Ngài đã phán : *Trong khi cầu-nguyện, các người lấy đức-tin xin việc gì bất-kỳ, thấy đều được cả»* (Mat

21 : 22). Từ đó đến nay, danh-tiếng của người đàn bà này lưu-truyền khắp thế-gian trải qua gần 20 thế-kỷ. Thế thì đức-tin quí-báu biết bao ! Giá-trị là dường nào ! *«Vả, không có đức-tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài ; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm-kiếm Ngài»* (Hêb 11 : 6).

Xin lưu-ý : Thành Si-đôn này, có hai người đàn bà ngoại bang được ghi vào Kinh-Thánh : Người đàn bà Sa-rép-ta, và người đàn bà Ca-na-an. Kinh-Thánh không nói tên của hai bà, nhưng nói nơi hai bà xuất-hiện. Người đàn bà Sa-rép-ta trong đời Ê-li ; người đàn bà Ca-na-an trong đời Đức Chúa Jêsus mà chúng ta đang khảo-cứu. Cả hai đều có đức-tin, cả hai đều được phước. Người đàn bà Sa-rép-ta vì có đức-tin nên đã nuôi Ê-li trong cơn đói-kém, bởi đó Đức Chúa Trời bảo-tồn sanh-mạng của mẹ con bà cho đến ngày có mưa trên đất. Đức Chúa Jêsus nhắc lại người đàn bà này mà rằng : *«Tan nói thật cùng các người, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đàn bà góa ; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một người đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn»* (I Vua 17 : 1-16. Luca 4 : 25-26). Người đàn bà Ca-na-an, cũng bởi đức-tin và lòng kiên-nhẫn hạ mình trước mặt Chúa, nên được Chúa khen-ngợi và ban ơn ! Ngài phán : *«Hỡi đàn bà kia, người có đức-tin lớn ; việc xảy ra theo ý người muốn ! Cũng một giờ đó, con gái người liền được lành»*. Nguyên Chúa cho hết thầy chúng ta đều có đức-tin vững-vàng cho đến ngày gặp Ngài trong sự vinh-hiền !

Mục-sư LƯU-VĂN-MÃO

THÁNH-KINH N.S.



NHỮNG DIỄN-GIẢ ÂM-THÂM

● VÕ NGỌC THANH, Bảo-Lộc

TÔI được đưa vào chức vụ với những lo âu khôn khổ. Tôi non nớt trong mọi sự. Tôi trẻ con trong lãnh vực Thuộc Linh. Tôi bắt đầu bằng tiếng khóc, tiếng hốt hoảng từ một phản ứng tự nhiên, tôi đau đớn, xót xa từng ngày tháng. Nhưng tôi cảm biết sâu xa là tôi đang sống. Vì tiếng khóc là một dấu hiệu của một đứa trẻ mới sanh, dấu hiệu của sự sống, tôi tưởng tượng tôi như một đứa bé, một bào thai được nuôi bằng những chất ngọt ngào bổ dưỡng, những mấp máy êm dịu trong lòng Thần-học-viện. Sự xa rời Thần-học-viện trong một thời gian tôi tưởng như một đứa trẻ chào đời, tập lành bập bẹ những tiếng nói của con trẻ.

Tôi đã la hoảng, đã khóc, tiếng khóc tưởng cũng làm khó chịu một người nào đó, vì tiếng khóc thường là tiếng khuấy động sự yên tĩnh, nhưng cũng làm vui lòng cho người mẹ. Bởi lẽ sự im lặng của đứa bé sơ sinh là dấu hiệu sự chết.

Giờ đây buổi sáng, buổi chiều, ngày tháng cứ đeo đuổi, dù vậy tôi không còn có dịp tiện ngồi dưới chơn Chúa nghe tiếng phán nhỏ nhẹ qua những vị giáo sư khả kính của tôi. Thỉnh thoảng tôi không còn được nghe những diễn giả do ban giáo-sư mời đến giảng. Những buổi sáng Chúa nhật tôi không còn gợn gang sữa soạn đề cùng với bạn bè anh em tụ tập nhóm họp nữa. Có lẽ những chỗ ngồi nào đó đã lấp đầy những anh em khác. Tôi cảm thấy thêm khát, thiếu thốn vô cùng.

Nhưng, thân mẫu tôi là Thánh-Linh vẫn có những chất liệu ngọt ngào khác để nuôi tôi. Những bình sữa đã sẵn.

Những diễn giả « âm thầm » được mời đến. Những quyển sách Bồi Linh với những sứ điệp đầy ơn Thần mẫu nhưng vang vang trong lòng tôi mỗi ngày.

● Charles H. Spurgeon với sứ điệp « Lời Sống hằng ngày »

Đó là những ly sữa ngọt ngào buổi sáng, buổi tối. Lòng tôi được tưới lên những chất bổ dưỡng tươi mới. Những đoạn văn ngắn, những ngôn ngữ, phát xuất từ nguồn sự sống. Tươi mát êm dịu như cơn gió giữa mùa nắng hạn, như sương mới ương mầm sự sống : Vô về an ủi — Nhấn nhục khuyến lơn — Dịu dàng khiển trách — Chế dầu thúc đẩy. Ôi lòng tôi mừng rỡ đón nhận mọi nan đề, mọi khó khăn.

« Lời sống hằng ngày » không khác nào như một viên thuốc trị liệu bá chứng, như búa rìu đánh tan những bức tường đen tối, như chiếc gậy nâng đỡ khi té ngã.

« Lời sống hằng ngày » như những trái cây — những ly sữa — những quả bánh thêm vào hai bữa ăn chính.

● Nghê Thác Thanh với sứ điệp « nếp sống bình thường của Cơ Đốc Nhân ».

Với sự yên ủi an nhiên, với sự vững vàng trên nền tảng đức tin, mạnh dạn nhờ huyết báu : Không lên mình kiêu ngạo bởi không nhờ công đức riêng tư. Không lo âu ngã lòng khi thất bại, không huênh hoang tự phụ khi thành công. Bởi tất cả là bởi sự ban cho của « Ân điển ».

Sứ điệp của Nghê-Thác-Thanh dẫn tôi về chiếc giường nằm êm ấm của Đấng Christ. Nơi yên nghỉ của tâm hồn. Nơi

chiêm ngưỡng vẻ tuyệt vời của khuôn mặt từ ái Cứu Chúa. Nơi vững an xác nhận trong đức tin trọn vẹn, nơi công lao cứu chuộc của Chúa Jêsus. Sự đóng đinh của Chúa trên thập tự giá giải thoát những kẻ tin Chúa Jêsus ra khỏi quyền của tội lỗi. Huyết của Cứu Chúa có quyền năng bôi sạch « mọi tội » chúng ta.

● **A. B. Simpson với sứ điệp giải bày về Đức Thánh Linh hay « Quyền phép ở trên cao »**

Những dấu tích êm đềm được ghi lại — những ý nghĩa được phô bày về Đức Thánh-Linh. Tôi cảm xúc như có bàn tay bông ẩm nâng niu của người mẹ. Thánh-Linh là mẫu thân hiền dịu cho tôi với hơi sống cần thiết cho con cái — Những cảm giác nhẹ nhàng len lỏi vào tâm-hồn tôi làm sống lại những khu đất khô-khan cằn-cỗi — Ban bằng các gò nổng kiêu-ngạo — Lấp đầy những trũng thấp để hèn tội lỗi — Uốn ngay tấm lòng cong queo của tôi. Đức Thánh Linh bén nhảy như lưới gươm để thanh trừng kẻ thù trong lòng tôi. Nhưng cũng dịu dàng như chiếc gậy thân yêu nâng đỡ tâm hồn yếu đuối. Ngai như sự dẫn dắt mát mẽ của đám mây — và sưởi ấm lòng tôi bằng đám lửa. Như dòng nước thỏa mãn mọi khao khát riêng tư cho những Linh hồn ngưỡng vọng Ngai.

Sứ điệp của ông đến với tôi như một cái gì thật mạnh mẽ — thật êm đềm — Mọi sự giải bày như trợ lực cho tôi trong sự nhìn biết lẽ thật và mạnh dạn dấn thân vào công trường Thuộc Linh.

● **J. Oswald Sanders với sứ điệp « Bệnh viện Thuộc Linh »**

Nơi cho thuốc trị liệu những chứng bệnh thông thường mà đời sống chức vụ thường mắc lấy. Người bác sĩ Thuộc Linh hay người vợ hiền cho tôi quyền cầm nang y học cho tâm linh. Tôi không cần phải hao tổn những viên thuốc ngủ, những lọ thuốc an thần đặc tiền, tôi chỉ cần Sứ điệp qui báu này. Sứ điệp của Chúa Thánh Linh qua ngòi viết của J. Oswald Sanders. Những nguyên nhân của bệnh trạng và những cách chữa trị có hiệu lực, những chứng bệnh Thuộc

Linh của tôi dần dần được chữa lành. Một tâm thần yếu đuối què quặt của tôi trở nên mạnh mẽ. Mọi sức mạnh của Tin-lành khiến tôi thực hiện được nhiều nếp sống vui thỏa và vui lòng « sống đạo giữa đời ».

● **E.M. Bounds với sứ điệp « Linh Lực Do Cầu »**

Một khích lệ lớn lao — Một chỉ dẫn cần thiết. Sứ điệp này đưa tôi vào sự nam thích cau nguyên và triêu miên Chúa hơn. Tôi chiến đấu đòi cho được sự xức dầu của Đức Thánh Linh.

Bài giảng tôi non nớt, khô khan, khiến bay chiến trách nhiệm lơ đãng mệt mỏi đó là điều lòng tôi cảm thấy buồn bực và xót xa vô cùng. Nhưng tôi nhận được một điều: « Ngon ngữ làm cho chết nhưng Thánh Linh làm cho sống ». Một khám phá mới một sự cởi mở cho lòng tôi, tôi phải được sự xức dầu của Đức Thánh Linh đó là một đòi hỏi cần thiết.

● **Bà Marie Monsen với « Sự phục hưng tại Trung-hoa ».**

Những bài làm chứng của bà như là những sứ điệp sống động khiến cho lòng tôi có một ước muốn sau xa. Một sự khao khát vô cùng. Tôi thêm thương một sự từng trải về sự thăm viếng mạnh mẽ của Đức Thánh Linh. Có lẽ tư tưởng tôi đã bị lệch phần nào về sự phục-hưng nhưng lòng tôi vẫn được trao một gánh nặng. Một sự nóng nảy. Một sự đau lòng và cầu xin Đấng đã đền cáo trách tâm hồn những người đàn bà đốt nát ở Trung-hoa ngày nào thì cũng đến cáo trách những tấm lòng cứng cỏi của đồng bào Việt-nam tôi như vậy, tôi ước ao Chúa làm công việc đó trong lòng tôi và khu vực trách nhiệm Chúa giao cho tôi trước nhất.

Tôi bắt đầu học đòi tập tành làm những công việc « bắt đầu » như bà Marie Monsen đã làm.

... Ôi ! biết bao nhiêu diễn giả âm thầm mời tôi nghe những sứ điệp của họ. Thật từ lâu tôi quá ngô nghê xem thường sứ
(Xem tiếp theo trang 30)



Đồng hồ tôi đã ngủ được nửa giờ

ĐỖ ĐỨC TRÍ, Saigon

Tạ ơn Đức Chúa Trời, theo đúng hứa nguyện và ước-nguyện của tôi, Ngài mở-mang công-việc khiêm-nhượng đã giao-phó cho tôi trong một góc vườn nho thánh. Tôi cảm thấy cần có thánh-thiện, cầu-nguyện, thần-lực, thề-lực, thì giờ và tiền-bạc nhiều hơn để có thể «trung-tín trong sự nhỏ-mọn» (Lu. 19 : 17) và không bị hồ-thẹn «trước tòa án Đấng Christ» (II Cô 5 : 10).

Dưới đây tôi xin ghi lại những từng-trải vui, buồn với tín-hữu trong gần hai ngày phục-vụ Chúa.

Chiều thứ bảy.— Khoảng 4 giờ, sau khi cầu-xin Chúa ban phước, tôi đi đến khu-vực bên kia sông, ghé thăm nhà một Chấp-sự. Tôi gặp nhạc-phụ của ông, 75 tuổi đã tin theo Cứu-Chúa 46 năm. Tuy thân-thể gầy-yếu, mắt mờ không đọc chữ được, nhưng Cụ vẫn siêng-năng nhóm họp ở nhà-thờ và thích nói về những sự-kiện thiên-thượng. Đang khi chúng tôi trò chuyện, thì ông Chấp-sự trở về sau cuộc đưa ông Truyền-đạo đi thăm-viếng. Dầu hơi bị tật-nguyên nơi một cánh tay trong tai-nạn lưu-thông, ông vẫn hăng-hái chăm-lo công-việc Chúa. Điều cảm-động lòng tôi cho

tôi nay là đang khi nằm trên giường bệnh, ông đã cùng anh em và tôi bàn lo công-việc Chúa tại chi hội. Thật khác hẳn nhiều người dẹp hết công-việc Chúa một khi họ hoặc người nhà họ lâm nạn (Ma 6 : 33). Một con gái cùng chồng và một con trai của ông bà đã đi rao-giảng Tin-lành. Cảnh nhà thanh-bạch, nhưng ơn-phước dồi-dào, và mũ triều-thiên đang chờ-đợi (II Ti : 4 : 8), đó há chẳng phải cuộc đời lý-tưởng của Cơ-đốc nhân sao ?

Ông Chấp-sự chở tôi đến thăm ông S., Tư-hóa. Bà S. đã bị chứng giựt gân trên mặt rất khó chịu, và Bác-sĩ nói rằng nếu để lâu ngày, sẽ bị liệt-bại. Sau nhiều tháng đợi-chờ, đã đi đến kết-luận là phải giải phẫu. Bà rất sợ giải-phẫu trên mặt, sợ nguy-hiểm và tổn hại, nhưng tôi đã cầu-nguyện cho bà và quả-quyết với bà rằng Chúa sẽ giúp cho kết-quả tốt-đẹp. Đã xảy ra như vậy, ngày nay ông bà cùng sáu con sống yên-vui, và tôi đã cắt được một gánh đè nặng trong lòng mình từ lâu (Ga 6 : 2).

Vì phải đi đón bà vợ ở chợ về, ông Chấp-sự «nhường» tôi cho ông Tư-hóa chở đi thăm gia-đình một tín-hữu gồm

có ông bà, Cụ thân-sinh, một em gái và tám con. Ông hành nghề của Chúa (Mác 6:3), người em gái làm công-nhân, còn cậu con trai đầu mới 15 tuổi đã phải bỏ học từ hai năm nay để làm thợ sắt. Với số lương trên 7 ngàn một tháng, cậu dâng một phần mười cho công-việc Chúa. Như thường thấy, lòng trung-tín dâng một phần mười của cậu đã bị đem ra thử-nghiệm và hiện nay cậu thất-nghiep. Nhưng tôi hết lòng tin rằng người nào trung-tín dâng một phần mười huê-lợi cho Đức Chúa Trời, thì nếu không dư-dật, ít nhứt cũng không thiếu-thốn (Ma-la-chi 3:10-12). Vậy mà vẫn có nhiều người «ăn trộm... dựng tiền công mình trong túi lũng» (Ma-la-chi 3:9; A-ghe 1:6).

Con tin-kính như vậy tất phải có cha tin-kính, và cậu còn có ông nội tin-kính nữa. Gia-đình này chẳng ngờ mua phải căn nhà ở một khu có tiếng không tốt, nên lo bán để dời đi nơi khác, nhưng vô-hiệu. Chúng tôi bèn đặt vấn-đề cầu-nguyện. Trước hết, ông mua được căn nhà khác, và gia-đình phải chia đôi, ở hai chỗ. Sau một thời-gian, Chúa giúp cho ông bán được quá dễ-dàng; tại căn nhà mới, tốt hơn căn nhà cũ nhiều,

hôm nay tôi đến thăm, cầu-nguyện cho gia-đình tín-hữu này, và tôi cảm thấy trút được một gánh nặng nữa, với ý nghĩ rằng có lẽ Đức Chúa Trời cần để phần đông con-cái, tôi-tớ Ngài sống trong cảnh thanh-bạch, thì mới giữ họ ở gần Ngài được (I Ti. 6:8-10).

Tối thứ bảy.— Từ đây ra đi khoảng

Vài Phút Suy-Tư

1. Chúng ta chẳng nên dùng khí-giói xác-thịt trong cuộc chiến-tranh thiêng-liêng, và cả trong cuộc tranh-chấp với người xác-thịt.

2. Có một điều đáng sợ nhứt, là cứ làm công-việc Đức Chúa Trời trong khi mình không có hoặc đã mất cả ý-niệm và ý nghĩ về cõi đời đời.

3. Than ôi! Tôi chỉ có sức và cố sức giảng-dạy, mà không có sức và cố sức cầu-nguyện.

4. Chúng ta nên ban đạo, chứ không nên bán đạo.

5. Mọi tai-họa đang chờ-đợi kẻ cố-ý phạm tội; mọi phước lành đang chờ-đợi người thánh-thiện.

6. Nếu chúng ta yêu-mến Đấng mình không thấy (I Phi-e. 1:8), thì sẽ thấy Đấng mình yêu-mến.

7. Người nào thủ lợi bất-chánh, thì đã chối-bỏ hoặc gần chối-bỏ niềm tin rằng linh-hồn mình bất-diệt (I Ti. 6:9-10).

hai cây số, chúng tôi đến nhà một tín-hữu quân-nhân, ông Th. Mấy anh chị em sống chung nhà hoặc gần nhau, và mỗi lần đến đây, tôi nhận thấy một bầu không-khí êm-ấm, hòa-thuận (Thi. 133:1). Dầu bận-rộn trong quân-ngũ, ông Th. cũng dự phần hầu việc Chúa trong chức-vụ Tư-hóa và nhân-viên Ban quản trị trường Tin-Lành. Ông bà sanh được một con trai duy nhất. Sau những lời thăm-hỏi và vài câu chuyện mở đầu, chúng tôi nhóm họp thờ-phượng Chúa:

Hát thánh-ca, cầu-nguyện mở đầu, giải-luận Kinh-thánh, rồi cầu-nguyện.

Tôi phải có mặt ở nhà hồi 7 giờ rưỡi tối để chuẩn bị đi giảng tại nhà-thờ Hoa-kiều. Lúc ở nhà ông Th. ra đi, xem đồng-hồ mới 7 giờ thiếu 10, tôi nói với ông Tư-hóa S.:

— Còn sớm, chúng ta hãy ghé thăm

tín-hữu mà lúc này không vô được, vì nhà đang ăn cơm. Mới 7 giờ thiếu 10.

Ông S. cười, đáp :

— Trễ rồi đã 7 giờ 20.

Tôi đề đồng-hồ bên tai, chẳng nghe tích-tắc chi hết; thì ra nó đã « ngủ » được nửa giờ. Đồng-hồ « ngủ » thật tai-hại, nhưng thần-linh « ngủ » tai-hại hơn muôn phần. Tôi hỏi :

— 10 phút nữa về tới nhà không, ông ?

Đáp :

— Ông yên trí, tôi mở hết ga.

— Chà, tôi còn phải đón bạn của cháu ngoại tôi đi nghe giảng. Tôi mới gặp cô này, và đã mời cô đi nghe tôi giảng. Vậy, xin ông chờ tôi thay y-phục, rồi chờ tôi đến nhà cô đó, kéo không kịp.

— Được, hầu việc Chúa mà.

Đúng vậy, khi công việc Chúa đòi hỏi, thì mọi người vui-vẻ, yểm-trợ, trừ ra những ai lòng đã tàn-lạnh.

Cô này học cùng trường với cháu ngoại tôi, là người Việt gốc Hoa, và sẵn lòng nghe giảng Tin-Lành. Bước vào nhà-thờ, tôi giới-thiệu thiếu-nữ bạn Việt-phục, nói tiếng Quảng-Đông thông-thạo, với các tín-hữu Hoa-kiều. Tôi giảng qua sự thông-dịch của cụ Mục-sư khả-kính, đã trên 70 tuổi mà còn tận-tụy với bầy chiên. Cô Múi (Việt-ngữ là : Mai) mới nghe giảng Tin-Lành lần đầu-tiên, tỏ ra chú-ý, và thái-độ thuận-lợi của cô làm cho tôi hi-vọng rằng cô sẽ tiếp-nhận Cứu Chúa Jêsus Christ. Người truyền-đạo và chứng-đạo-viên cần nhận thấy sự dặt dẹo các thần-linh đến cùng Cứu-Chúa là công-tác quan-trọng nhất và khó-khăn nhất mà nếu chẳng « bởi Thần Ta » (Xa. 4 : 6), thì chúng ta không làm cho hữu-hiệu được.

Sáng chúa nhật.— Đúng 8 giờ, một tín-hữu nhân-viên ban truyền-giáo cho quân-nhân, chở tôi đến Quân-y-viện để giảng cho các thương, bệnh-binh mới tin-nhận Cứu-Chúa. Trong bài giảng, tôi đưa ra những bằng-cớ chứng-minh rằng Đức Chúa Jêsus Christ thật là Đấng Cứu-Thế duy-nhất, đáng cho chúng ta tin-thờ. Sau tiệc trà nhỏ và giải-đáp thắc-mắc, có một quân-nhân tỏ ý tin nhận Cứu-Chúa. Vì anh bị thương ở miệng khó nói nên chúng tôi đề-nghị anh cầu-nguyện theo trong lòng. Trên đường về, tôi cố-gắng giải-tỏa « nỗi bất-bình » của tín-hữu vì người trung-tín, kính-mến Chúa hay gặp hoạn nạn, còn người sống ngược lại thì hay gặp may-mắn. Kết luận, tôi nói :

— Chúng ta có thể và đáng nên tuyệt-đối tin-tưởng sự công-bằng của Đức Chúa Trời mà Ngài thi-hành ngay trong đời này và cả trong cõi đời đời (Ga. 6 : 7-9).

Chiều chúa nhật.— Ăn và nghỉ trưa xong lúc 1 giờ, tôi cầu-nguyện rồi dùng bốn phương tiện di-chuyển khác nhau (xe Lam, xe Honda, phà và xe lô) đi 14 cây số đến thăm bốn gia-đình tín-hữu ở bên kia sông. Vì trang báo có hạn, tôi tiếc không thể thuật lại cuộc thăm-viếng này với những tình-tiết phước-hạnh hi-hữu. Xin hẹn lần khác.

Tối chúa nhật.— Trở về Saigon, tôi tiếp tục đến thăm một gia-đình tín-hữu, và cùng nhau trao-đổi ý-kiến về hiện-trạng Hội-thánh. Chúng tôi đồng ý rằng nên cầu-nguyện cho nhau, lấy sự yêu-thương mà khích-lệ lẫn nhau. Vì việc riêng, tôi phải về nhà sớm hơn thường lệ đem theo cảm-nghĩ sâu-xa rằng sống vì Chúa và vì anh chị em trong Chúa là lý-tưởng cao-đẹp mà bằng mọi giá, tôi phải đạt tới, vì thật chưa đạt tới (Giăng 21:15).

KHI mới là một thiếu-niên 15 tuổi và được chính Chúa trực-tiếp kêu-gọi đi giảng Tin-Lành, tôi thường đi theo Giáo-sĩ R. M. Jackson (nay đã về Nước Chúa) để tập hầu việc Chúa. Ngày kia, trong lúc thầy, trò nói chuyện thân-mật, cụ kể cho tôi nghe một truyện, làm cho tới nay — cách 47 năm — tôi còn giựt mình tự-tỉnh mỗi khi nghĩ đến. Truyện như sau:

Sáng ngày thứ bảy (bên Hoa-kỳ, các trường nghỉ ngày thứ bảy và Chúa-nhật), cha kêu con trai 12 tuổi, bảo rằng:

— Tom, con đem rổ đậu này ra khu ruộng, gieo cho Ba. Cứ cách 30 phân tây thì đào một lỗ, bỏ một hột đậu vào, rồi lấp đất lại. Con làm tử-tế, Ba sẽ thưởng.

Tom hăm-hở đi làm việc cha giao cho và làm đúng theo chỉ-thị. Nhưng trên khu đất gần đó, có bọn trẻ đồng tuổi và quen-biết nó đang đá banh, reo-hò vui-vẻ. Tom dừng tay, nhìn với cặp mắt thèm-thường. Thấy vậy, một cậu bèn chạy nhào tới, rủ Tom qua đá banh. Nhưng Tom xua tay đáp:

— Không được, không được.

Hắn hỏi tại sao, và Tom kể lại chỉ-thị của cha, rồi nói:

— Tôi phải làm xong việc, rồi mới được chơi.

Hắn cười:

— Tôi có cách làm xong việc ngay lập-tức.

— Cách chi đó?

— Anh đào một lỗ lớn, đổ hết đậu vào, rồi lấp đất lại, thì có khác chi? Ba anh làm sao biết được?

Nghe có lý, Tom bèn làm theo, rồi yên trí đi đá banh. Chiều về, cha hỏi:

— Con làm đúng theo lời cha dặn không?

Nó đáp tỉnh khô:

— Dạ, đúng.

Cha khen:

— Tốt lắm; đây, Ba thưởng cho con một Mỹ-kim.

Tom sung-sướng vì làm việc bê-bối và lo đá banh mà còn được thưởng tiền.

Nhưng việc phải đến đã đến. Một tháng sau, cha gọi Tom, bảo cùng đi ra ruộng xem đậu mọc lên thế nào. Tom vừa đi, vừa run-sợ, vì biết sự-việc sẽ ra sao.

Thoạt-tiên, các cây đậu nhỏ mọc thẳng hàng, trông rất đẹp mắt; nhưng rồi tới một chỗ có cả ngàn cây đậu mọc chụm lại. Cha xách tai Tom, hỏi:

— Sao vậy?

Công-việc bê-bối bại-lộ, và Tom lặng-thình nghe cha quở-trách và chịu cha sửa-phạt.

Truyện trên đây cảnh - cáo và tỉnh-thức tôi cũng như hết thầy con-cái, tôi tớ Chúa. Rất buồn vì giữa vòng chúng ta có những người vô-ý hoặc cố-ý làm việc trái ý Chúa. Như hột đậu lấp đất, các việc ấy được chôn-vùi dưới sự chữa mình, sự che-chở của người khác, sự rộng lượng của bạn-hữu, sự không ai biết, ngay cả vợ, chồng, con-cái.

Nhưng đến ngày «tính sổ» (Ma. 25: 19), thì «chẳng có vật nào được giấu-kín trước mặt Chúa, nhưng thầy đều trần-trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại» (Hê. 4:13). Sứ đồ Phao-lô cũng nói quả-quyết rằng: «Mỗi người trong chúng ta sẽ khai-trình việc mình với Đức Chúa Trời» (Rô. 14: 12).

Quý-vị có tin quyết như vậy chăng? Sự tin quyết này có ảnh-hưởng biến-cải đời tin-kính và chức-vụ của quý-vị chăng? Riêng tôi thì vô-cùng tự-tỉnh mỗi khi nghĩ đến ngày «tính sổ» ấy!

LỬA TRỜI THIÊU-HỦY THÀNH SÔ-ĐÔM

● WALTER J. BEASLEY

(Xin xem TKNS từ số 413)



CHƯƠNG TƯ

LỜI CHỨNG CHÍNH-XÁC CỦA MỘT NGƯỜI NHÌN THẤY TẬN MẮT

Áp-ra-ham nhìn thấy gì ở Hếp-rôn

THEO như Sáng thế ký 13:12 Áp-ra-ham phân rẽ với cháu trai mình, Lót cháu trai người tiến về Sô-đôm, còn Áp-ra-ham đóng trại trong xứ Ca-na-an. Nhưng qua đoạn sách kế tiếp chúng ta lại thấy Áp-ra-ham dời trại đến cánh đồng của Mam-rê gần Hếp-rôn. Cũng tại nơi đây, lúc trời nắng ban ngày, Đức Giê-hô-va hiện ra với Áp-ra-ham phán bảo cùng người, thành nơi Lót sống sẽ bị diệt (18:1).

Điềm kế tiếp, chúng ta thường thấy trong lối văn kể thuật các chi-tiết của câu chuyện gần như ít được đề ý đến

nhưng nếu chúng ta khảo sát cẩn-thận, với những kiến thức hiện đại chúng ta thấy rõ người ghi chép lại câu chuyện này đề ý đến từng chi tiết nhỏ của câu chuyện.

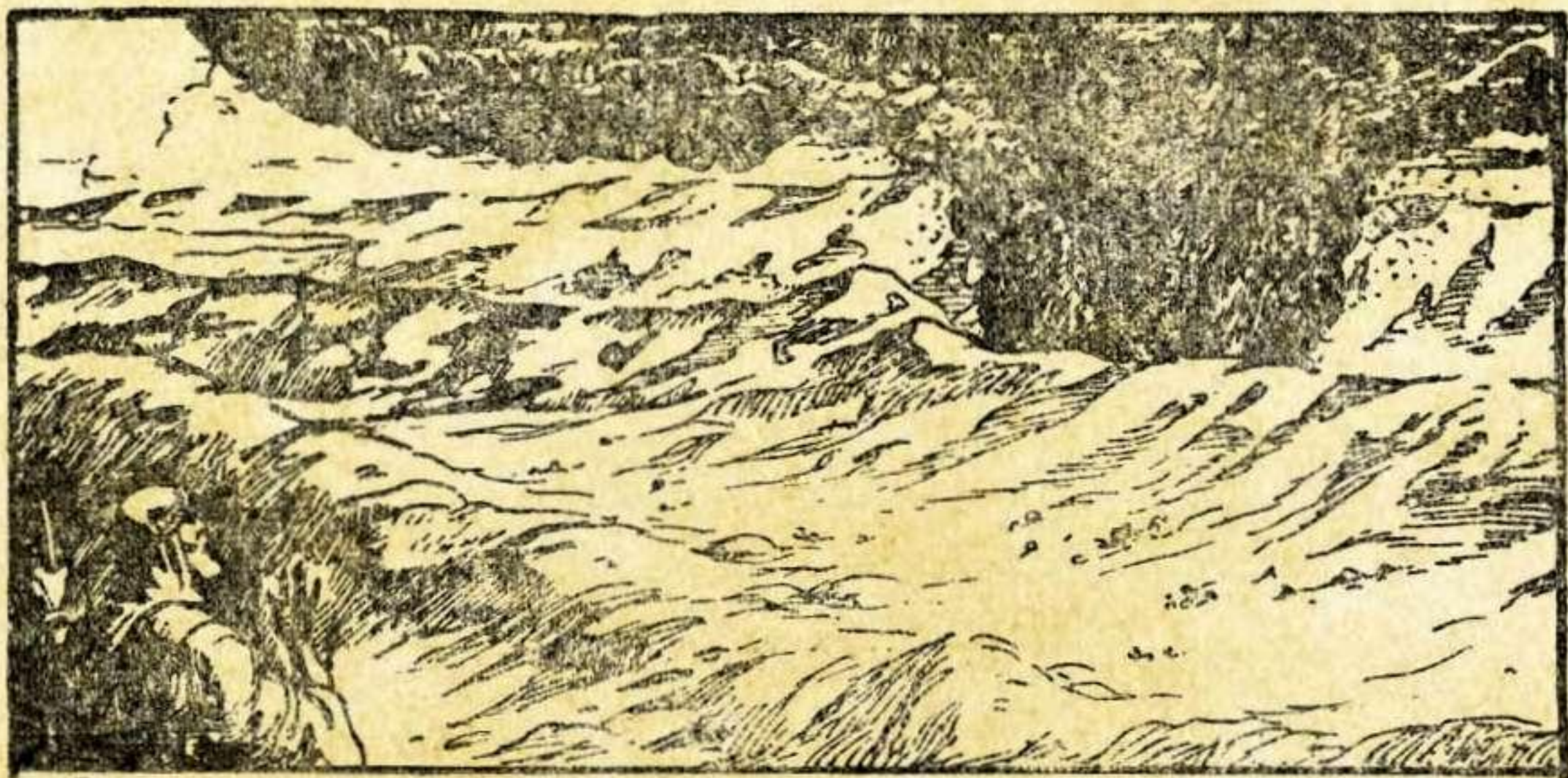
« Áp-ra-ham dậy sớm, đi đến nơi mà người đã đứng chầu Đức Giê-hô-va, ngó về hướng Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng khắp xứ ở đồng bằng thì thấy từ dưới đất bay lên một luồng khói như khói của một lò lửa lớn » (Sáng thế ký 19: 27-28) — Áp-ra-ham đứng cách Sô-đôm khoảng 30 dặm.

Tự nhiên Áp-ra-ham phải lo lắng, ông ta muốn nhìn thấy một việc gì sắp xảy

ra. Áp-ra-ham thức dậy sớm, tìm đến một địa thế cao nhất tại Hếp-rôn để có thể nhìn thấy vì người bị phân cách bởi một khoảng xa.

Nếu dùng bản đồ tính khoảng cách theo đường thẳng thì Áp-ra-ham cách xa khoảng ba mươi dặm. Nếu tác giả xác nhận rõ Áp-ra-ham nhìn thấy thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ bị hủy diệt thì vấn đề không có gì rắc-rối. Cũng để tránh cái rắc-rối cho số độc giả « bình

» Không có tác giả nào có thể viết chính xác do yếu tố may rủi hoặc có chỗ đúng chỗ sai. Một số người có được cái « chính xác » do bẩm chất tự nhiên khi mất đi yếu tố tự nhiên thì không còn chính xác nữa. Nhưng một tác giả không thể có được chỗ đúng, chỗ sai trong tác phẩm của mình. Lý do là vì sự chính xác là do cái cá tính tinh-thần và đạo-đức của tác giả thể hiện qua tiêu chuẩn cũng như mức độ



Áp-ra-ham từ Hếp-rôn, cách xa Sô-dôm và Gô-mô-rơ 30 dặm, nhìn về hướng thung-lũng thấy từ dưới đất bay lên một luồng khói như khói của một lò lửa lớn.

thường », vấn đề ở đây được nêu lên như sau : Áp-ra-ham có thật sự nhìn thấy sự phá hủy nói trên không hay ông ta chỉ thấy biết được qua các sự kiện trung gian ?

Các tác giả ghi chép chính-xác không phải do sự may rủi.

Để vấn đề này được sáng tỏ hơn, chúng ta xem qua lời nhận xét của Sir Wm. Ramsay về yếu tố chính xác của tác giả Lu-ca :

làm việc của mỗi tác giả ».

Bây giờ chúng ta có thể đem áp dụng lời nhận xét nói trên đối với tác giả của câu chuyện mà chúng ta đang theo dõi. Với đầy đủ những chi tiết của câu chuyện chứng tỏ tác giả quan sát rất đúng.

Yếu tố thời gian ban ngày, ban đêm trong câu chuyện cũng được lưu ý đến, đoạn 18:1 — « Lúc trời nắng ban ngày »; đoạn 19:1 « Lúc đó »; 19:4 « trước khi

họ đi nằm »; 19:5 « tối nay »; 19:15 « đến sáng »; 19:23 « khi mặt trời mọc lên »; 19:27 « thức dậy sớm ». Trên đây chỉ là một số điểm cần ghi nhớ được tác giả nêu lên cách tự nhiên để tả lại một số biến cố quan trọng trong đời sống của Áp-ra-ham. Những chi tiết này được xem là chính xác nhất vì khi chúng ta đọc lại câu chuyện, với những chi tiết trên đưa chúng ta vào cuộc, chúng ta đang theo dõi biến cố xảy ra.

**Tại sao Áp-ra-ham chỉ thấy
khói từ Hếp-rôn.**

Tác giả gần như quá thận-trọng nên không muốn đề-cập đến một sự việc gì « ngoài đề ». Đó là lý do, tại sao tác giả không ghi Áp-ra-ham nhìn thấy sự hủy diệt các thành phố. Địa điểm xảy ra tại một thung lũng khá thấp mà Hếp-rôn cách đó ba mươi dặm làm sao nhìn thấy được. Do đó xét lại lời ghi chép đích xác của tác giả:

« Người ấy (Áp-ra-ham) nhìn về hướng Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng khắp xứ ở đồng bằng thì thấy từ dưới đất bay lên một luồng khói của một lò lửa lớn ».

Nhìn qua bản đồ, chúng ta biết có nhiều dải núi nằm giữa Hếp-rôn và Biển Chết. Dù ở địa điểm cao nhất của Hếp-rôn cũng không thể nhìn thấy Biển Chết được. Nối sắp xếp các chi tiết, chúng ta phải công nhận tác giả ghi chép Kinh-thánh viết đúng, ở đây tác giả ghi lại: Áp-ra-ham nhìn thấy gì...

« Và thấy khói từ dưới đất bay lên như một lò lửa lớn ».

Phải, vị tộc trưởng Áp-ra-ham chỉ nhìn thấy khói mà thôi nhưng vẫn đề

làm sao có khói nhiều đến thế để một người ở cách xa ba mươi dặm nhìn thấy được. Lý do là vì đám cháy này bao gồm nhiều nguyên liệu dầu đặc, hơi gaz, nhựa chai, sulfur và muối.

Chính các nhà khảo cổ học xác nhận đến ngày hôm nay tại vùng Jebel Usdum hãy còn nhiều chất nhựa chai. Hơn nữa Kinh-thánh cũng đã đề cập đến sự kiện này: « trong trũng Si-diêm (Siddim) hay là biển mặn có nhiều hồ nhựa chai (14:10).

Ngoài ra, chính các tác giả xưa cũng nói đến vô số các miếng nhựa chai nổi lên từ đáy biển chết và được đem bán cho người Ai-cập...

Cái nhìn hồi-hộp

Dĩ nhiên muốn có lửa bốc cháy thì phải có hơi gaz, dầu ... chúng ta cũng nghĩ đến cái nhìn hồi-hộp của Áp-ra-ham từ cánh đồi cao của Hếp-rôn. Theo sự trình bày của Kinh-thánh, vùng đất bốc cháy này có rất nhiều hồ nhựa chai, đó chính là nguyên liệu gây ra lửa cùng số lượng khói kinh-khủng trong cơn tai biến đó khiến cho ai chứng kiến cũng phải kinh-sợ.

Có khói là có lửa

Dù vậy còn một lời chứng quan trọng của tác giả mà chúng ta không thể bỏ qua được.

« Khói bốc lên như khói của một lò lửa lớn ».

Có thể nói đây là những chi tiết do các nhà khoa học minh xác từ các dữ kiện xảy ra tại vùng thung lũng nói trên. Theo nhà địa chất học phân tích thì các vùng đất chứa dầu phía dưới bị một sức ép rất mạnh đè nén lên. Do

đó các hơi gaz cũng như dầu thường bay vọt lên tại các chỗ nứt địa chất. Chúng ta cũng biết sức ép này rất mạnh và hòa hợp lẫn vào với khí trời tạo thành những tầng lớp có chất mặn, nhưng rồi một số tầng lớp này bị tan vỡ ra rơi xuống thành mưa đá, hay tuyết (trường hợp bà Lót trở thành tượng muối), số còn lại tản lạc vào các vùng lân cận cách xa hàng trăm dặm. Lời chứng của giáo-sư *Kyle*, minh xác một lần nữa về số lượng muối tìm được ở rải-rác khắp các cánh đồng trong vùng đó:

« Con hủy hại các thành phố đến bây giờ hãy còn, số vật liệu tan nát tại vùng *Jebel Usdum*. Tại đây có biết bao tượng đá nằm ngổn-ngang với lớp đất pha trộn sulfur, cả một vùng sụp đổ rộng lớn, phân tán muối và sulfur khắp mọi chiều ngay cả trên ngọn núi cũng có dấu tích. Tác giả ước đoán rằng ít ra phải trải qua một khoảng thời gian hai ngàn năm trăm năm mới gọi rửa được lớp thương tích đau thương kia và chừng đó cánh đồng này mới trở thành như « cảnh vườn của Đức Giê-hô-va » trước khi bị hủy phá.

Lò lửa và khí trời

Nhân chứng từ Hếp-rôn phát biểu về cơn tai biến đúng và ăn khớp như các nhà địa chất học và các chuyên viên khác trong ngành:

« Như khói bay ra từ lò lửa ».

Vai trò của khí trời trong các lò lửa dưới thời Sa-lô-môn cũng xảy ra tại thung lũng mà chúng ta đang đề cập nhưng lò lửa của Sa-lô-môn thì gần biển hơn. Tác giả ở đây cũng nhắc lại chúng

ta về vai trò của không khí trong các lò lửa hầm gạch hay làm đồ gốm của thời Áp-ra-ham. Do đó khi dùng đến thành ngữ « như khói của một lò lửa », đối với người Hê-bơ-rơ có nghĩa « hơi hay khói » nhưng theo chữ gốc ở đây « lò lửa » có nghĩa « nén xuống ». Dù sao sự nhìn thấy từ đằng xa, đó cũng là một lời chứng quan trọng tại Hếp-rôn, đồng quan điểm với các nhà khoa học vì sức nén này khi cho vào lò gặp lửa sẽ bốc cháy tức khắc và có rất nhiều khói bay lên. Với những chi tiết mà chúng ta mới vừa xét qua, chúng ta không thể dừng lại đây, thích thú vì câu chuyện trên đã ghi lại cho chúng ta cách đây lối bốn ngàn năm nhưng vấn đề của chúng ta là các dữ-kiện mà các nhà khảo cổ học trong thời đại này đã tìm được và lưu ý chúng ta về cách cấu kết của loại đất trong chính khu vực thung lũng này. Với những loại chất tìm được ngày hôm nay trong chính thung lũng nói trên như: nhựa thông, dầu hỏa, diêm sanh, sulfur, và các lớp muối, chính các nhà khoa học phải viết lại thành một câu chuyện với ngôn ngữ khoa học của nó để bổ túc cho Kinh-thánh, một trong những tác phẩm, cung cấp đầy đủ chi tiết sống động nhất.

Kỳ sau: Sự thật được khám phá từ xác chết

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN :

● THƯ CHO PHI

Nghệ thuật chiếm-hữu và duy-trì hạnh-phúc trong hôn-nhân.

● CHIẾC HỘP THIẾC BÍ MẬT

Loại sách thanh, thiếu-niên

VƯỜN CÂY XANH

*Những Nhà Truyền Giáo
tử-danh*

MARY SLESSOR
(1848-1915)



Khi tin tức về cái chết của David Livingstone được loan truyền bên Anh quốc năm 1873, Mary Slessor cầu xin Đức Chúa Trời cho bà qua Phi châu truyền giáo. Bà xuất thân từ một gia đình thanh bạch, ít học, Mary quyết định đi Calabar, thuộc Tây Phi, ba năm sau đó. Sự lao khổ của bà trong bốn mươi năm kể từ đó hầu việc Đức Chúa Trời còn vượt xa nhiều nhà truyền giáo can đảm khác nữa. Vượt qua biết bao khu rừng rậm, Mary Slessor trung tín giảng dạy lời của Đức Chúa Trời. Kết quả là vô số người Phi châu đã tiếp nhận Đức Chúa Jesus Christ và các tập tục mê tín

dị đoan đã bị hủy bỏ. Bà đã giúp dân Phi châu thiết lập nhiều trường học, nhà thờ, nhà thương và bà còn làm công việc của một quan tòa trong nhiều vụ xử án của chính quyền nữa. Dân chúng Phi châu yêu quý bà đến nỗi năm 1915, khi Mary chết họ than khóc « Mẹ yêu quý của chúng ta đã qua đời. Mẹ của tất cả chúng ta đã lìa khỏi chúng ta ».

**ĐỐ
VUI**

Rê-bê-ca đi ra giếng múc nước. Nàng mang theo hai chiếc vò. Một chiếc chứa được 8 lít và một chiếc 5 lít. Làm thế nào nàng đem được đúng 11 lít nước về nhà với hai chiếc vò ấy.

Giải đáp câu đố vui kỳ trước : Chồng đồng bạc thứ 4 theo hàng dọc lên đồng bạc thứ 1. Các em đếm xem. Mỗi hàng đều có 4 đồng bạc, phải không các em ?

SINH-HOẠT THIẾU-NHI HỘI-THÁNH CẦN-GIUỘC

MỘT buổi sáng Chúa nhật, trời trong ấm áp, ngọn gió lành lạnh đưa các bạn đặt chân trên quốc lộ 5. Các bạn định xuôi về Gò công đầy hoa thơm cỏ lạ với cảnh đẹp thiên nhiên của sông biển nên thơ. Hay qua miền Rạch kiến Rạch Đào vùng gạo thơm trái ngọt. Thế là các bạn đã bước qua ngưỡng cửa vào đất Cần giuộc rồi. Xin hãy dừng chân vãng cảnh quê hương chúng tôi cùng một lần họp mặt với những gương mặt trẻ — ban thiếu nhi Cần giuộc — hỏi những du khách bé nhỏ.

Hãy vào đây — hội thánh Cần giuộc nhỏ bé của chúng tôi — nơi bao tâm hồn đang hướng về đề thờ phượng Cứu Chúa, cách xa Saigon khoảng đôi mươi phút đường chim bay.

Các bạn đã nhìn thấy chúng tôi chưa, 40 gương mặt đang mỉm cười chào đón các bạn trong tình yêu Thiên Chúa. Hãy ngồi lại để chia sẻ học hỏi thêm về Cứu Chúa cho linh hồn thêm no đủ, các bạn nhé.

Mỗi sáng như hôm nay, chúng tôi họp lại để học Trường Chúa nhật từ lúc 9 giờ. Tuy ở tuổi ham vui đùa nhưng chúng tôi không xao lãng việc học, trả câu gốc. Để đáp lại tinh thần siêng năng, vâng lời đó, các anh chị càng tích cực hướng dẫn chúng tôi trên đường thuộc linh hầu cho chúng tôi được lớn mạnh trong ơn Cứu Chúa và vì thế chúng tôi rất vui thích.

Buổi chiều chúng tôi sinh hoạt từ 2 giờ đến 4 giờ gồm có các tiết mục như: tập hát, đọc Kinh-thánh, học Kinh-thánh, giải đáp thắc mắc và giải trí.

Thích thú nhất là giờ tập hát với anh Nhơn và tập đàn với anh Quý. Những câu chuyện Kinh-thánh qua giọng kể thanh tao, nụ cười duyên dáng của chị Thu càng làm chúng tôi vui vẻ và ham thích. Thỉnh thoảng có Thầy Cô Truyền Đạo tham dự với lời chân tình khuyến khích giúp chúng tôi thêm phần khởi. Chúng tôi tạ ơn Chúa được sống trong một Quận lỵ an ninh, nên một lớp Kinh thánh mùa hè mở rộng để đón mời Cứu Chúa vào lòng chúng tôi cùng các bạn Thiếu nhi chưa biết Chúa vào những tháng hè nóng bức như lúc này. Thầy Thành cùng chị Phong-Yên đã đem đến lòng chúng tôi một sức sống mạnh và một số các bạn mới gia-nhập vào gia-đình Giê-xu.

Với số Thiếu-nhi bé nhỏ, chúng tôi cậy ơn Chúa tổ chức những buổi du-ngoạn tại bãi biển Tân-thành (Gò-công), thăm viếng Cô-nhi-viện Bến-cát để thay đổi không khí.

Cứ đến những ngày lễ Trung-thu, Tết và nhất là ngày trọng đại Nô-ên. Chúng tôi với tấm lòng hoan hỉ, vẻ mặt vui tươi đã sinh-hoạt thật là đặc sắc vui vẻ, với những món quà xinh xinh, những cây kẹo thơm tho!

Ban Thiếu-nhi chúng tôi tổ chức những buổi chiều đi phát sách cho các Thiếu-nhi “ngoại đạo” qua sự hướng dẫn của các anh chị. Với một lực lượng ít nhỏ, chúng tôi mong mau được lớn mạnh trong Chúa. Chúng tôi đang cầu nguyện và mời các bạn tham gia nhé. Mong gặp nhau trong tình yêu Thiên-Chúa.

N. H. Nôm

THÀNH-KINH N.S.



DANH SÁCH CÁC EM ĐÁP ĐÚNG CÂU ĐỐ KINH THÁNH ĐỢT 3 KỲ 5

9 điểm

Trần-thị-Thu-Vân, Nguyễn-thị-Ngọc-Bích (Bình-duy) — Nguyễn-thị-Kim-Hiệp (Hàm-long) — Nguyễn-Ngọc-Dương, Nguyễn-Ngọc-Văn, Nguyễn-Ngọc-Đáp (C.N.V. Bến-cát).

8 điểm

Nguyễn - thị - Kim - Long (Hàm - long) — Trần-thị-Thu-Hồng (Phan-thiết).

7 điểm rưỡi

Lê-thị-Thanh-Trang, Lê-thị-Hồng-Phúc (Cần-đước).

7 điểm

Lê-Phước-Thắng (Saigon).

6 điểm

Đào-Thành-Ý (Tháp-chàm).

CÂU ĐỐ KINH THÁNH ĐỢT 3 KỲ 7

Ở đâu chép :

- 1.— Hai người có quyền đóng trời lại, để cho trời không mưa trong những ngày mình nói tiên tri.
- 2.— Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách.
- 3.— Chúc thơ chỉ có giá trị sau lúc chết.
- 4.— Nhờ sự nhịn nhục của các người mà giữ được linh hồn mình.
- 5.— Chúng nó sẽ tỉnh lại như cây lúa.
- 6.— Sự xét đoán đã sẵn sẵn, và các sách mở ra.
- 7.— Mặt trời của người không lặn nữa, mặt trăng chẳng còn khuyết.
- 8.— Song tôi cứ ở cùng Chúa luôn luôn ; Chúa đã nắm lấy tay hữu tôi.
- 9.— Mắt cùng lòng ta sẽ ở đó luôn luôn.
- 10.— Nơi người ngồi, lúc người đi ra, đi vào, và sự giận dỗi người đối cùng ta, ta đã biết hết.

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KINH - THÁNH ĐỢT 3 KỲ 5

- 1.— Sa-mu-ên 10 : 11
- 2.— A-hi-tô-phe, II Sa-mu-ên 17 : 23
- 3.— Ê-sai 46 : 3
- 4.— Giê-rê-mi, Giê-rê-mi 15 : 16
- 5.— Sáng thế ký 20 : 7
- 6.— I Cô-rinh-tô 9 : 5
- 7.— Công vụ các sứ đồ 17 : 7
- 8.— Ê-xa-ra 3 : 8, có 104 chữ
- 9.— Sáng thế ký 2 : 4
- 10.— Xa-cha-ri 14 : 20

Hạn chót nhận bài đáp : 15-7-1974

MỘT ĐỀ NGHỊ

Kính gởi Quý vị Chủ-tọa Hội-thánh,

Đề khuyến khích các em tham dự cuộc đố Kinh-thánh trong Mục Vườn Cây Xanh, chúng tôi kính đề nghị quý vị vui lòng thu nhận hộ các bài giải đáp của các em rồi gởi chung trong một phong bì về cho chúng tôi, để đỡ phần tiền tem của các em. Số tem gởi thư chung ấy các em sẽ chung chịu. Kính xin Quý vị vui lòng ký nhận trong các bài giải đáp của các em. Thành thật cảm ơn.

Người phụ - trách
VƯỜN CÂY XANH

THƠ CÂY XANH

MƠ ƯỚC

Em ước mơ bầu trời kia xanh mãi
Gót chân hồng em trải khắp quê hương
Trên lối đi miền yêu dấu em thương
Em mơ ước tình thương không phai lạt
Em mong sao khi chiều vừa nhạt nắng
Cấp sách về em nhẩy múa tung tăng
Em nói nhiều cùng bạn em rằng :
« Chúa yêu Phụng, Phụng yêu Ngài
lắm lắm ».

Em ước mơ sao thời gian đi chậm chậm.
Có mộng lành ôm-ấp tuổi hoa-niên.
Em mơ ước hoa bình-yên luôn nở
Em thích mơ trăng rằm luôn sáng rõ
Trải chiếu ngồi, nghe ông kể dưới trăng
Em gục đầu bên gối, mẹ nhủ rằng :
« Tuổi bé thơ hãy chăm xem lời Chúa ».
Em mơ ước ngày Giê-xu trở lại.
Người thân em Ngài đều cất lên không.
Hưởng yên vui, nghe rộn rã trong lòng.
Em mơ ước ngày xanh không bỏ phí.
HƯƠNG NAM 2
Thành Lợi

TIN VUI

Tam-kỳ.— Trung úy Mai đăng Ký thành-hôn cùng cô Trương thị Phụng-Nga, giáo-sư Trường Nữ Trung-học Quảng-tín. Hôn-lễ cử hành tại Nhà thờ Tin-lành Tam-kỳ ngày 23-5-74. Cầu Chúa ban phước trên đôi bạn mới và hai họ. *MS Mã-Phúc-Tín*

Dalat.— Lễ thành-hôn Trung úy Trần-trọng-Nghiêm, trưởng-nam ông bà Trần-trọng-Giao cùng cô Đinh-thị-Hồng, trưởng-nữ ông bà Đinh-văn-Cần, đã được cử-hành tại Nhà thờ Dalat ngày 31-3-74 đầy phước Chúa. Cầu xin Chúa ban phước trên hai họ và thầy cô trong gia-đình mới. *Ban Trị sự HT*

Bình-dương.— Lễ thành-hôn thầy TĐS Phạm-quang-Vũ, con ông bà Phạm-quý-Ngọc cùng cô Lê-thị-Hồng-Anh, con của ông bà Lê-văn-Hương HT Trung-mỹ-tây. Hôn-lễ cử hành ngày 1-5-74 tại nhà thờ Bình-dương. Thay Ban Trị sự Hội-thánh Bình-dương chúc mừng gia-đình mới. *MS Nguyễn-hoàng-Oanh*

Vĩnh-long.— Thầy Phan-đình-Khiêm, thứ-nam ông bà Mục-sư Phan-văn-Phùng thành-hôn cùng cô Huỳnh-ngọc-Diệp, thứ-nữ ông bà Huỳnh-văn-Diên, Cái-lậy. Định-tường. Hôn-lễ cử-hành tại Nhà thờ Tin-lành Cái-lậy ngày 24-5-74. Cầu Chúa ban phước nhiều trên đôi bạn tân-hôn và hai họ. *TKNS*

Tháp-chàm.— Thầy Nông Ban, dưỡng tử của Linh-mục Bosco Phạm-minh-Thiện, thuộc-viên của HT Tin-lành Phan-rang thành-hôn cùng cô Thái-thị-Lem, con của ông bà Thái-văn-Cầm. Hôn-lễ cử-hành tại Nhà thờ Tin-lành Tháp-chàm ngày 5-5-74. Cầu Chúa ban phước trên gia đình mới !

— Lễ đính-hôn của Cô Nguyễn-thị-Liên-Hương thứ-nữ ông bà Nguyễn-xuân-Mệ, Nghị-viên HT Tháp-chàm, với Thầy Cấn-thanh-Sơn, thuộc-viên HT Trương-minh-Giang, Saigon, con ông bà Cấn-văn-Thuyên, được cử-hành tại tư-gia số 503, Khải-Định, Tháp-chàm, ngày 1-5-74. Cầu xin Chúa ban phước trên hai họ. *TĐ Phan-chí-Tâm và Ban Trị sự HT*

TIN BUỒN

Dalat.— Cụ Dương-Hóa, thân sinh ông Nghị-viên Dương-Hội và bác ruột Mục-sư Trung-tá Dương-Kỳ đã nghỉ yên trong Chúa ngày 31-3-74, hưởng thọ 79 tuổi. Cụ đã trung-tín thờ phượng Chúa trong 49 năm qua và đã dặt đưa một số đồng bà con thân hữu tin Chúa. Cầu xin Chúa an-ủi tang-quyển. *Ban Trị sự HT Dalat*

Cần-đước.— Cụ Châu-văn-Trừ, thân-sinh ông Tư-Hóa Hội-thánh Châu-văn-Thái, đã về nước Chúa ngày 16-5-74, hưởng-thọ 83 tuổi. Lễ an-táng được tổ chức trọng thể ngày 18-5-74 tại Nhà thờ Tin-lành Cần-đước. Thay Hội-thánh chân thành phân ưu cùng tang quyến. *Ban Trị sự HT*

SỰ TRÔNG-MONG VỀ CỨU-ÂN

(Nhờ cậy mình có thể được cứu không ?)

Mục-sư HUỲNH NGƯ THÂM
(Mục sư QUÁCH PHỤC HÒA dịch)

CON người, khi đã thấy rõ tình trạng của chính mình, có thể có nhiều ảo tưởng về sự được cứu rồi, hoặc toan tính nhiều điều về sự được cứu. Người ta có thể nghĩ rằng, nếu mình làm điều này hay làm điều kia, thì sẽ được cứu. Thật ra, trong vòng loài người, « *chẳng có người nào chuộc được anh em mình* » (Thi 49: 7), và chúng ta cũng không thể chuộc tội cho mình để cứu mình được.

Từ khi có lịch sử nhân loại cho đến ngày nay, loài người đã thất bại trong mọi nỗ lực làm cho mình được cứu. Kế hoạch của A-đam, lấy lá cây vả làm khố, đã không che đậy được sự xấu hổ của mình thế nào (Sáng 3: 7 và 21), thì phương pháp của Ca-in, dùng việc dâng của lễ, cũng không làm cho mình được đẹp lòng Đức Chúa Trời thế ấy (Sáng 4: 3-5).

I — VỀ SỰ LẬP CHÍ

1) **Lập chí nhưng vô hiệu** — « Vì lòng muốn (lập chí) thì ở nơi tôi, nhưng quyền lực làm điều thiện thì lại không có » (La-mã 7: 18).

2) **Việc làm trái ý muốn** — « Cho nên, điều thiện tôi muốn thì tôi không làm, còn điều ác tôi không muốn thì tôi lại làm » (La-mã 7: 19).

3) **Có tội ác cặp theo** — « Vì tôi thấy trong tôi có luật này: Khi tôi muốn làm điều thiện, thì điều ác lại cặp theo tôi » (La-mã 7: 21).

Bạn đã từng lập chí làm điều thiện, và mong bởi đó mà từng trải về sự được cứu chẳng? Kinh nghiệm hẳn đã cho bạn thấy lòng muốn thì có, nhưng quyền lực thì không. Về điều thiện, quyền bính thật chẳng ở trong tay loài người. Thương ôi! Chúng ta đã « bị bán cho tội ác » (La-mã 7: 14).

II — VỀ VIỆC NGHĨA

1) **Như vật ô-uế** — « Chúng tôi hết thảy đã trở nên như vật ô-uế, mọi việc công bình của chúng tôi như áo nhớp » (Ê-sai 64: 6).

2) **Chẳng được xưng nghĩa** — « Chẳng có xác thịt nào nhờ công việc luật pháp mà được xưng nghĩa trước mặt Ngài » (La-mã 3: 20).

3) **Xin đừng truy-cứu** — « Xin chớ xét đoán kẻ tôi tớ Chúa, vì trước mặt Chúa chẳng người nào được xưng là công bình » (Thi 143: 2).

Thuở xưa, người Y-sơ-ra-ên đã từng khờ công « theo đuổi sự công nghĩa của luật pháp, mà lại không đạt đến sự công nghĩa » được (La-mã 9: 31). Bởi vì, « nếu sự công nghĩa là bởi luật pháp, thì

Christ chịu chết là lương công » (Ga-la-ti 2: 21). Cho nên, sự thất bại của họ là bởi họ muốn nhờ luật pháp để làm nên nghĩa hạnh cho mình (La-mã 10: 3), chớ không chịu thuận phục sự công nghĩa của Chúa.

III — VỀ NỖ-LỰC

1) Cố gắng vô ích — « Điều đó chẳng phải là bởi kẻ mong muốn, cũng chẳng phải bởi kẻ bôn ba, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót » (La-mã 9: 16).

2) Lẹ-làng chẳng được — « Dưới mặt trời, có kẻ lẹ làng chẳng được cuộc chạy... » (Truyền-đạo 9: 11).

Người đời muốn dùng phương pháp của chính mình, nhờ nỗ lực của riêng mình, để đi đến sự được cứu. Nhưng sự toan tính của lòng người là vô ích, vì cứu ân không đến từ chúng ta. Nếu không nhờ ân điển và sự thương xót của Đức Chúa Trời, mọi sự cố gắng và

bôn ba của chúng ta đều trở thành lương công cả.

IV — VỀ SỰ KHẮC-KHỒ

1) Qui-điều chủ-nghĩa — « Ví bằng anh em đã đồng chết với Christ đối với sự sơ-học của thế-gian, thì làm sao anh em lại vẫn như còn sống trong thế-gian, tự phục những lễ lệ theo điều răn và giáo-lý của loài người, như : Chớ cầm, chớ nếm, chớ sờ, là những vật hễ dùng đến thì nó đều phải tiêu mất » (Cô-lô-se 2: 20-22).

2) Cấm-dục chủ-nghĩa — « Các việc ấy thật hình như có vẻ khôn-ngoa trong sự thờ phượng theo ý riêng, sự khiêm-nhượng, sự khắc-khổ thân thể, mà kỳ thực chẳng có ích gì » (Cô-lô-se 2: 23).

Sự bại hoại của con người vốn do sự di truyền trong thiên tính, tuyệt nhiên không thể dùng một vài qui-điều để khắc chế, hầu đạt mục đích về sự đắc cứu được.



CÂU HỎI :

- 1 — Khi đã hiểu rõ tình trạng của loài người, bạn có khao khát được cứu không ?
- 2 — Người đời có thể bởi sự lập chí làm thiện mà được cứu chăng ? Tại sao ?
- 3 — Việc làm công nghĩa của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời là thế nào ?
- 4 — Chúng ta có thể được xưng nghĩa vì đã làm theo luật pháp không ?
- 5 — Hết sức cố gắng đeo đuổi sự được cứu thì sao ?
- 6 — Vâng giữ qui-điều cách nghiêm-chỉnh thì thế nào ?
- 7 — Khắc-khổ thân thể và chế-ngự xác thịt thì sao ?



NGƯỜI CHRIST

với PHẦN THƯỞNG

Bài của
TRẦN VĂN QUÂN

TRONG khi còn sống ở thế gian này, chúng ta — *những người đang bước đi theo Chúa* — đều phải trải qua nhiều nỗi khó khăn. Đó là những điều không thể tránh được của người-Christ. Tùy theo hoàn cảnh của mỗi người, chúng ta có thể bị gia đình từ bỏ, thiên hạ gièm chê, bạn hữu xa lìa, người yêu phụ bạc. Những sự bắt bớ, chém giết, tù đầy và muôn nghìn hình thái đau khổ khác cũng có thể vì Chúa mà xảy đến cho chúng ta nữa. Tuy nhiên, Đáng mà chúng ta yêu mến, tin cậy, tôn thờ và hầu việc đã phán: «*Khá trung-tín cho đến chết, rồi ta sẽ ban cho người mũ triều-thiên của sự sống*» (Khải 2:10).

Nói về phần thưởng, nhiều người trong chúng ta đã hiểu sai. Có người tưởng, đã là tín đồ Christ thì khi gặp mặt Ngài trong sự vinh hiển, bất cứ ai cũng có phần thưởng cả. Kinh thánh không nói như vậy, nhưng cho biết có nhiều tín đồ sẽ không được thưởng. Cũng có người tưởng tín đồ yếu đuối và thất bại, chẳng những mất hết phần thưởng, mà còn mất luôn cả sự cứu rỗi của linh hồn mình. Như vậy cũng trái với Kinh thánh. Lời Chúa đã xác nhận rằng, dù cho công trình của người nào bị thiêu hủy trước tòa án Đấng Christ nơi không trung, chính người ấy

cũng vẫn được cứu, nhưng chỉ như qua lửa vậy (1 Cô 3:13). Cứu ân là tặng phẩm của Đức Chúa Trời cho kẻ có lòng tin, còn phần thưởng được dành cho việc làm công nghĩa của người-Christ.

1 — ĐƯỢC CỨU và ĐƯỢC THƯỞNG

1) Được cứu là bởi đức tin.— Chúa Jêsus phán: «*Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ ai tin thì được sự sống đời đời*» (Giăng 6:47) Kinh thánh cũng đã chép: «*Ấy là nhờ ân-diễn, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời*» (Ê-phê-sô 2:8). Như vậy, rõ ràng sự được cứu của tín đồ là do đức tin mà có, chứ không phải bởi việc làm mà được. Đối với cứu ân của Đức Chúa Trời, chúng ta chỉ cần đưa tay đức tin ra để nhận lấy, vì đó là tặng phẩm của Ngài dành cho những kẻ có lòng tin. Tuy nhiên, không phải đức tin nào cũng đưa đến sự được cứu, nhưng đức tin nói đây là thứ đức tin có liên hệ mật thiết đến sự chết chuộc tội của Christ Jêsus — *Đức tin của sự được cứu*!

2) Được thưởng là bởi việc làm.— Đối với Chúa, không phải tín đồ

nào cũng có lòng yêu mến, kính sợ và vâng phục như nhau. Cho nên, tùy theo sự khác biệt đó, Chúa sẽ đãi ngộ con cái của Ngài cách xứng đáng và công nghĩa. Nói một cách khác, Ngài sẽ ban phần thưởng đúng với việc làm của mỗi người. Kinh thánh cũng đã chép: *«Chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt»* (II Cô 5:10).

II — THÌ GIỜ LÃNH THƯỞNG

Kinh thánh chép rằng: *«Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mảo triệu vinh hiển, chẳng hề tàn héo»* (I Phi 5:4) và rằng: *«Chớ xét đoán sớm quá, hãy đợi Chúa đến; chính Chúa sẽ tỏ những sự giấu trong nơi tối ra nơi sáng, và bày ra những sự toan định trong lòng người; bấy giờ, ai nấy sẽ bởi Đức Chúa Trời mà lãnh sự khen ngợi mình đáng lãnh»* (I Cô 4:5).

Như vậy, thì giờ lãnh thưởng của người-Christ là khi Chúa đến. Lúc ấy, Ngài sẽ đem Hội thánh của Ngài lên không trung. Tại đây, Ngài sẽ xét đoán công việc của từng người, và *«mỗi người trong chúng ta sẽ khai trình việc mình với Đức Chúa Trời»* (La-mã 14:12), *«mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt»* (II Cô 5:10).

III — KINH - THÁNH VỚI PHẦN THƯỞNG

Lời Chúa trong Kinh thánh đã bày tỏ cho thấy người-Christ nào mà việc làm có thể tồn tại được, sau khi đã trải qua lửa, cũng đều được Chúa ban

thưởng cho cả. Vì *«ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Vì bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình»* (I Cô 3:13-14). Bởi vậy, lời Chúa mới căn dặn chúng ta rằng: *«Hãy giữ, hầu cho khỏi mất kết quả của công việc mình, nhưng cho được phần thưởng đầy đủ»* (II Giăng 8).

Về phần thưởng Kinh thánh cho biết có *«mảo-miền sự sống»* (Gia 1:12), *«mảo-miền vinh-hiến»* (I Phi 5:2-4), *«mảo-miền vui mừng»* (I Tê 2:19; Phi 4:1), *«mảo-miền công-nghĩa»* (II Ti 4:8) và *«mảo-miền chẳng hư nát»* (I Cô 9:25).

IV — GIÁ-TRỊ CỦA PHẦN THƯỞNG

Việc làm của nhiều người-Christ được kể là vàng bạc, và bửu thạch. Chúa sẽ ban thưởng cho những tín đồ trung tín ấy xứng đáng với công việc họ đã làm. Trái lại, cũng có nhiều công việc của tín đồ được coi như cỏ khô hay rơm rạ. Những việc làm ấy sẽ bị thiêu hủy trong lửa thí nghiệm, và tín đồ nào có việc làm như vậy sẽ mất phần thưởng (I Cô 3:12-15).

Đức Chúa Trời hứa sẽ thưởng thưởng cho những con cái chịu đau khổ vì Ngài (La-mã 8:17), những người đã chạy đua cách xứng đáng và đã chịu lấy mọi sự kiêng kỵ trong cuộc chạy đua thuộc linh (I Cô 9:24-27), đã làm mọi việc như làm cho Chúa (Cô 3:23-24), đã chiến thắng linh hồn người ta với bất cứ giá nào (I Tê 2:2, 8, 19), đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin và yêu mến sự hiện đến của Ngài (II Ti 4:6-8) đã thắng được (Xem tiếp trang 34)

LỄ MÃN KHÓA VÀ TỐT NGHIỆP NIÊN KHÓA 1973-74 TẠI THÁNH KINH THẦN HỌC VIỆN NHA-TRANG

NHATRANG.— Chiều Chúa nhật 28-4-1974 lúc 15 giờ tại Nhà Thờ Thánh Kinh Thần Học Viện Nha-Trang đã cử hành Lễ Mãn khóa và Tốt nghiệp : Chương trình Ngũ niên lần thứ XL ; Chương trình Đào Đẳng lần thứ III rất long trọng.

Buổi chiều Chúa nhật hôm ấy bầu trời hắt quang đấng, dưới ánh nắng chói chang một hồi chuông ngân vang báo hiệu cho mọi người lo chuẩn bị đến nhà thờ dự lễ. 14g45 các quan khách lần lượt bước vào ngồi trong nhà thờ. Chẳng mấy chốc ngôi nhà thờ rộng lớn đã chật ních, nhiều người đến sau phải đứng phía trước cửa và hai bên hông nhà thờ. Tiếng động cơ xe hơi và xe gắn máy di chuyển quan khách đến dự lễ hòa lẫn với tiếng cười nói, chào hỏi nhau của khách

dự lễ đã tạo nên một bầu không khí rộn rịp tung bừng. Thật là quang cảnh của một ngày đại hội có khác !

Đúng 15 giờ lại một hồi chuông thứ nhì vang lên rền rĩ, tiếng ồn ào tắt hẳn nhường chỗ cho sự im lặng trang nghiêm. Ban Giáo sư và vài vị quan khách có dự phần trong chương trình bước lên tòa giảng. Tiếng dương cầm êm nhẹ trôi khúc trong khi gần 200 nam nữ sinh viên và học sinh từ ngoài theo hàng đôi chậm rãi tiến vào nhà thờ trông thật đẹp mắt. Các nhiếp ảnh viên thi nhau bấm nút thu hình làm tài liệu. Hướng dẫn viên điều khiển phần nghi thức thờ phượng với sinh viên và học sinh rất linh động trang nghiêm qua những bản Thánh ca thật du dương truyền cảm. Hai đại diện của sinh viên và học sinh đọc 2 bài diễn

văn rất xuất sắc. Mọi người nghe qua đều được phấn khởi vì biết rõ chân giá trị của lời Đức Chúa Trời thật vô đối. Trước lời huấn từ của MS Hội Trưởng Tổng Liên Hội là lễ trao văn bằng. Khóa này có 7 sinh viên lãnh bằng Cử nhân Thần học và 20 học sinh lãnh văn bằng Tốt nghiệp. Khi các sinh viên cao đẳng trong bộ áo mào chỉnh tề bước lên nhận văn bằng Cử nhân tiếp theo là các học sinh lớp Tốt nghiệp chương trình Ngũ niên cũng lần lượt nhận văn bằng Tốt nghiệp. Ai nấy cũng đều xúc động trong giờ phút trang trọng



Hội-đồng thẩm-vấn và 3 Mục-sư tân-phong
 ngày 16-3-74 tại Tam-ky (Bắc-Trung-Phần)

này, bởi mọi người đều cảm biết rằng các anh em này tuy đã xong phần thụ huấn tại Viện Thần học nhưng đó chỉ là giai đoạn đầu, từ đây họ phải trải qua bao nhiêu giai đoạn khó khăn khác đang chờ đón họ khi họ phục vụ Chúa trong công trường thuộc linh, họ phải đương đầu với kẻ thù là ma quỷ, phải chiến đấu không ngừng.

Buổi lễ chấm dứt sau lời chúc phước của vị Mục Sư Chủ nhiệm Tiền giảng và khẩu hiệu ca : « Hằng chiếu sáng » của sinh viên và học sinh.

Cũng nên nhắc lại là trong buổi lễ mãn khóa chiều hôm ấy có sự hiện diện của toàn thể hơn viên Ban Trị Sự Tổng Liên Hội, các vị Giáo sĩ, các Mục Sư Truyền đạo, các tín hữu xa gần đến dự khá đông. Đặc biệt nhất là Mục Sư Giáo Sư Phạm-Xuân-Tin đi tu nghiệp tại Mỹ quốc gần hai năm qua nay cũng về kịp thì giờ dự lễ, nên buổi lễ thêm phần vui vẻ. Mục Sư Tin đã xong bằng Cao học Cơ Đốc Giáo dục. Ông đã về đến Nha-trang vào trưa thứ sáu 26-4-74. Thế là : Vườn hồng đã nở thêm hoa, Mùi hương ngào ngạt bay xa khắp vùng !

Một người dự nhóm

Ban Giáo-sư và toàn thể Thánh-kinh Thần-học Viện trân-trọng và chân-thành cảm tạ các Cơ-quan, các tôn-tử con cái Chúa, các Hội-thánh đã gởi điện-văn chúc mừng buổi Lễ Tốt-nghiệp và mãn khóa 1973-74 của Bản Viện, khiến buổi lễ càng thêm phần long-trọng. Cầu Chúa ban ơn dào mội bề lại trên các quý vị bội phần.

Ban Giáo-sư TKTHV

CẦN-ĐƯỚC.— Bế-đạo và Bồi-linh.

Tạ ơn Chúa ! Trong mùa Phục-sinh vừa qua, Hội-Thánh cậy ơn Chúa tổ-chức Bế-đạo 4 ngày đêm từ 1-4/4/74 tại 6 địa-điểm thuộc Quận Cần-Đước. Chúa có dùng tôn-tử Chúa là Mục-Sư Phạm-văn-Thân, Ban Lưu-Hành phối-hiệp với Mục-Sư Chủ-Tọa Hội-Thánh cùng các chứng-đạo

viên đem Tin-Lành đến các Xã Phước-Đông, Tân-Ân, Mỹ-Lệ, Long-Hựu. Mỗi tối đều có giảng và Chiếu Phim. Có rất đông đồng-bào đến nghe giảng và nhận sách báo Tin-Lành. Tại Chợ Tràm có 2 người tin theo Chúa, cũng có một số người đến cầu nguyện tin theo Chúa tại Hội-Thánh vào những Chúa nhật sau đó. Xin Quý Vị nhớ cầu thay cho hạt giống Tin-Lành sớm được mọc lên tại các nơi kể trên, hầu nhiều người được cứu-rỗi.

Chúa-nhật 21/4/74, Hội-Thánh đã làm lễ Báp-tem cho 19 con cái Chúa, sau khi học xong Khóa « Phước-Âm yếu-chỉ » và đáp đúng các câu hỏi về giáo-lý.

Chúa-nhật 5/5/74 : Chúa có trọng-dụng Mục-sư Hội-Trưởng Đoàn-văn-Miêng trong sứ-điệp bồi-linh cho Hội-Thánh qua đề-tài « CHÚA JÊSUS THĂNG-THIÊN », Hội-Thánh rất được phước.

Ai nấy đều được cảm-động và hứa-nguyện sẽ hết sức mình thêm lên trong tinh-thần yêu-mến và phục-vụ Chúa.

Kính xin Quý Vị nhớ cầu-nguyện cho Chi-nhánh tại Long-Hựu sớm có phương-tiện tài-chánh để xây-cất được một Nhà Nguyện, hầu công-việc Chúa tại nơi đây càng được phát-triển hơn. Xin đa tạ.

Ban Trị-Sự Hội-Thánh

BA-XUYÊN.— Hội-đồng Bồi-linh Chấp-sự.

Hội-Thánh Tin-Lành Ba-xuyên, nhờ ơn Chúa vừa tổ chức một Hội-đồng Bồi-linh Chấp sự gồm các Hội-Thánh trong tỉnh như : Đại Ngãi, Kế sách, Thới an Hội, và Ba-xuyên. Khai mạc vào tối 27-4 và bế mạc vào tối 28-4-74 vừa qua.

Diễn giả là Ông bà Mục sư Hội-trưởng Tổng liên Hội, Hội-Thánh Tin-Lành Việt-Nam. Chương-trình đã được hoạch định như sau :

— Tối 27-4-74. MS Hội-trưởng giảng đặc biệt trong chương trình Chiều vui cuối tuần của Ban Thanh-niên có sự tham dự của các Chấp sự, và trên 60 Học-sinh đến dự.

— Sáng 28-4-74. MS Hội-trưởng giảng Bồi linh cho các Chấp sự và Hội-Thánh.

— Chiều 28-4-74. MS Hội-trưởng giảng đặc biệt riêng cho các Chấp sự.

— Chiều 28-4-74. Bà MS Hội-trưởng giảng đặc biệt trong chương trình Trà đàm do Ban Phụ Nữ tổ chức.

— Tối 28-4-74. MS Hội-trưởng giảng Bồi linh cho Chấp sự và Hội-Thánh.

Hội-đồng Bồi linh Chấp sự vừa tổ chức có các đặc điểm như sau :

1. Buổi lễ Tri-ân

Lần đầu tiên trong lịch sử Hội-Thánh Ba-xuyên, đã tổ chức một buổi lễ tri ân các Quý vị Mục-sư tiền nhiệm có nhiều công khó đối với sự xây dựng nhà Chúa tại Ba-xuyên. Quý vị Mục-sư đã được mời trở về tham dự có : Ông Bà MS Nguyễn Đăng, Bà MS Nguyễn hữu Khanh và MS Tri sự Nguyễn văn Tâm. Buổi lễ đã diễn ra trước giờ khai mạc Hội-đồng Bồi linh Chấp sự thật là cảm động.

Giáo-sư Lâm văn Minh, đại diện BTS Hội-Thánh hướng dẫn chương trình và nêu lên những công khó của các vị Mục-sư tiền nhiệm khi xây dựng nhà Chúa tại Ba-xuyên. Với tấm lòng nhớ đến ơn đó, Hội-Thánh đã có những quà tặng và nói lên tấm lòng biết ơn, và một quyết tâm phục vụ Chúa càng hơn nữa. Buổi lễ thật vô cùng cảm động và được Phước của Chúa nhiều. Nhất là đối với các

Quý vị Mục-sư tiền nhiệm được mời trở về qua những lời cảm tưởng đã nói lên lòng cảm động và khích lệ lớn lao trong sự hầu việc Chúa.

2.— Buổi trà đàm của Ban Phụ Nữ

Quý tụ trên 40 quý bà quý cô, và Ban Phụ nữ đã tổ ra phần khởi vô cùng khi buổi trà đàm đặc biệt dành cho các nữ công tư chức, được thực hiện nhưn cơ hội Hội đồng Bồi linh Chấp sự. Diễn giả là Bà Mục-sư Hội-trưởng. Bầu không khí vui nhộn với các trò vui, sinh hoạt phụ nữ, tâm tình. Qua sự điệp của Chúa nhiều người cảm động. Với sự tận tâm hướng dẫn đến với Chúa của các phụ nữ đã có 3 người cầu nguyện tin nhận Chúa trong buổi trà đàm này.

Được biết dường như Ban Phụ nữ Tin-lành Ba-xuyên thỉnh-thoảng luôn tổ chức các buổi trà đàm như vậy. Dầu phải tốn kém nhiều, nhưng với một quyết tâm muốn dẫn đưa nhiều người đến với Chúa, nên đã gặt hái nhiều thành quả đáng



Ban Tri-sự Địa hạt BTP năm 1974

Hàng đứng : Từ trái sang phải : Mục-sư Hồ-xuân-Phong, Mục-sư Nguyễn-hoài-Đức, Mục-sư Lê-văn-Từ, Mục-sư Nguyễn-văn-Sỹ

Hàng ngồi : Mục-sư Bùi-Khương, Mục-sư Mã-phước-Minh và Mục-sư Dương-Thạnh

khích lệ. Dầu không phải tất cả đều tin Chúa, nhưng tất cả đều biết và thấy được tình thương của Cứu Chúa qua thái độ cử chỉ và hành động của Ban Phụ nữ trong những lần tổ chức. Dầu sao thì cũng là một cơ tích tốt đáng khuyến khích và chắc chắn Danh Chúa được vinh hiển vậy.

3.— *MS Hội-trưởng đặt tay cầu nguyện cho các Chấp sự*

Chủ đích của Hội đồng Bồi linh Chấp sự lần này, ngoài sự được nhận sứ điệp đầy ơn của Tôi tớ Chúa, còn là việc muốn nhận nơi Chúa các đặc ân và đặc nhiệm để phục vụ Chúa có kết quả nữa. Thế nên các Chấp sự Hội-Thánh Ba xuyên cũng như các Hội-Thánh lân cận được Mục-sư Hội-trưởng đặt tay cầu nguyện đặc biệt xin được đầy dẫy Thánh linh để phục vụ Chúa, đầy ơn Ngài để làm tròn trọng trách mà Chúa đã giao phó.

Tất cả các Chấp sự hết sức cảm động và cảm thấy được phước nhiều, cũng như nhận thức được trọng trách Chúa đang giao phó cách sâu nhiệm hơn với lòng kiên trì và quyết tâm phục vụ Chúa. Dầu không ai bảo ai, nhưng chắc tất cả đều cảm thấy gần gũi với sự hiện diện của Chúa loan năng, và vui thỏa vô ngần.

Thật Hội đồng Chấp sự đã qua rồi, nhưng khung cảnh và ân ban của Chúa đã ban cho trong Hội đồng đó khó quên trong tâm khảm của các Chấp sự. Sứ điệp của Đầy tớ thánh Ngài vẫn còn nhắc nhở mãi trong lòng mỗi người kèm theo một quyết định dứt khoát: Phải phục vụ Đấng Christ và làm tròn trọng trách mà Ngài đang giao phó vậy.

Muốn thật hết lòng.

MS NGUYỄN-VĂN-NĂM

Chủ-lọa Hội-Thánh Ba-xuyên

ĐỨC-PHỒ (Quảng-Ngãi) — Hội-thánh Tin-lành Đức-phổ đã cậy ơn Chúa tổ chức một chiến-dịch giảng Tin-lành cho đồng-bào tại Sa-huỳnh từ ngày 7 đến 9 tháng 4 năm 1974. Diễn-giả là Mục-sư Bài Khương và Mục-sư Lê Văn Từ. Mỗi đêm có độ 500 người đến dự-thính. Cũng có các nhân-viên trong chính-quyền địa-phương và các vị Hội-đồng nhân-dân đến tham-dự. Kết-quả có hai linh-hồn tiếp-

nhận Chúa và có nhiều người hứa sẽ tìm hiểu thêm và sẽ đến với Chúa. Hiện giờ ở tại Sa-huỳnh đã có hơn 20 gia-đình tin-hữu và Hội-thánh Đức-phổ đương lo mở Hội-thánh nhánh tại đây. Kính xin qui tôi tớ cùng con cái Chúa cầu-nguyện nhiều cho để sớm có Hội-thánh, có nhà thờ tại đây làm vinh-hiến danh Chúa.

Mục-sư Nguyễn-ngọc-Tùng

NAM-PHƯƠNG (Bảo-lộc) — Để chia xẻ tình cảnh đói rét vô cùng của số con cái Chúa thuộc khu định-cư Việt-kiều Kampuchea hồi hương phái-đoàn Thanh-niên Cơ-đốc Xã-hội do giáo-sư Hà-hư-Long hướng-dẫn đến cứu-trợ số con cái Chúa nói trên vào ngày 19-05-74. Tháp-lùng với phái đoàn có ông Mục-sư Tổng Đoàn-trưởng TNCĐXH Nguyễn-văn-Độ và ông Mục-sư Nguyễn-đình-Hiệu, ông Nghị-viên HT Dalat Nguyễn-Trấn. Tất cả con cái, tôi tớ Chúa đều xúc-động sâu-xa về một tình thương được bày tỏ.

Chúng tôi cũng chân-thành cảm-tạ ông bà Đào-kỳ, Pleiku, viện Bảo chế Alpha, Saigon, ông bà Tuyên-Hương, Saigon và Ban Phụ-nữ Tin-lành Thủ-đô đã giúp đỡ 1 chiếc xe đạp và một số tiền để an-ủi con cái Chúa đang đói khổ ở đây. Số con cái Chúa vẫn ở trong tình-trạng đói khát như đa số đồng-bào Việt-kiều ở đây. Xin Hội-thánh cầu-nguyện nhiều cho.

— *TĐS Võ-ngọc-Thanh và Ban Trị-sự chi-hội.*

Những Diễn-Giả Âm-Thầm

(Tiếp theo trang 10)

điệp của họ — xem thường sách báo Tin-lành. Thật tôi đã phạm tội với Thánh-Linh và với đầy tớ Ngài. Ôi ! Còn biết bao sứ điệp quý báu nữa mà tôi cần phải nghe. Hiện tại dĩ nhiên tôi không dám bỏ qua một cơ hội nào để đi dự nhóm, nghe các diễn giả giảng, nhưng tôi cũng phần nào yên lòng nếu tôi không có phương tiện đi dự các hội đồng. Tôi cũng đỡ hao tổn phần nào mời các diễn giả phục hưng đến giảng cho khu vực chúng tôi. Vì phòng sách Tin-lành vẫn là nơi đại diện mời các diễn giả đầy ơn đến với tôi rồi.

VÕ-NGỌC-THANH

(Bảo-lộc)

SINH HOẠT

TRUYỀN-GIÁO

BỐN TRANG SINH-HOẠT TRUYỀN-GIÁO
NÀY DO MS PHẠM-VĂN-NĂM, TRƯỞNG-
BAN TRUYỀN GIÁO TRUNG-ƯƠNG PHỤ-
TRÁCH BÀI VỞ, CÁC TÔI-TỚ, CON-CÁI
CHÚA CÓ TÀI-LIỆU TIN-TỨC GÌ LIÊN-
HỆ ĐẾN TRUYỀN-GIÁO, XIN GỬI VỀ CHO

MỤC-SƯ PHẠM-VĂN-NĂM
Hộp thư 2576 SAIGON

«Người Được Tha... Hãy Hầu Việc Ta?»

Bài làm chứng của Mục-sư K'BIANG

(Tiếp theo)

Từ năm 1957, tôi vừa học Trường Kinh thánh vừa hầu việc Chúa với Hội thánh dân-sự. Ngày 18-12-1966 tôi được tốt-nghiệp thần-đạo và tiếp-tục hầu việc Chúa đến ngày 30-4-1970.

Trải qua 14 năm hầu việc Chúa trong 3 Hội-thánh, tôi đã hoạt động làm chứng về Tin-lành cho 152 làng, có 32.200 người nghe đạo, trong đó có 905 người tin Chúa, 372 người đã làm báp-tem.

Ngoài sự hầu việc Chúa trong Hội-thánh, tôi còn được cử làm Phó Chủ-tịch T.Đ.S.R. Nam Thượng-hạt từ 1968 đến 1970.

Được dịp tiện tiếp xúc với các quân-nhân sắc-tộc, tôi cảm-thương họ bị chìm đắm trong tội-lỗi, không có ai giúp-đỡ, cho nên vào tháng 2 năm 1968, khi nghe Mục-sư Hội-trưởng thông-cáo trước Hội-đồng Dalat về việc cần người gia-nhập Đoàn Tuyên úy Tin-lành để giúp-đỡ tinh thần quân-nhân sắc-tộc tôi liền xung phong đầu đơn. Hết năm 1969, qua năm 1970, vào ngày 10-4-1970 nhờ Tổng Trưởng Bộ Phát triển sắc-tộc can-thiệp với Bộ Quốc-phòng chấp-thuận, tôi lo đủ giấy tờ và nhập-ngũ

vào Đoàn Tuyên-úy vào ngày 1-5-1970. Từ ngày 18-5-70 tôi được cử làm Tuyên úy Phụ-tá tại Phòng Tuyên-úy Tin-lành QĐ II QK. 2 và được phong chức Mục-sư vào ngày 16-1-1972 tại nhà thờ Quân-đội Thủ-đô Saigon.

Nhờ ơn Chúa, chức vụ của tôi trong Quân-đội dù rất phức-tạp, tôi cũng đã thi-hành cách khả-quan. Tôi giảng Kinh thánh mỗi Chúa-nhật tại Trung-tâm Huấn-luyện và Trung-tâm Thiếu-sinh-quân, đi thăm viếng và phát sách tại Y-viện, tại các làng Thương-phế-binh. Thường dự các buổi lễ, tiếp đón các tù binh và đã đi thăm 12 tỉnh, 32 quận, 19 tiền đồn. Vào ngày 19-11 đến 6-12-73 đã tháp tùng với Phái-đoàn Tuyên-úy Công-giáo, Tin-lành, Phái-đoàn Phóng-viên Báo Chí, Vô-tuyến Truyền-hình đi thăm các Phòng Tuyên-úy, các nhà thờ Tuyên-úy Công-giáo, Tin-lành cùng các Tòa Giám-mục và Trường Trung Tiểu học thuộc Quân khu 2, các Tiểu-khu, Đặc-khu, Chi-khu và các Trường Võ-bị Quốc-gia Sĩ-quan, Hạ-sĩ quan Đồng-đế, Trung-tâm Huấn-luyện Lam-son, Không-quân và Hải-quân và các chiến-trận lớn như Kiến-đức, Quảng-đức, Trung-nghĩa v.v... Đồng thời cũng

đi thăm viếng 23 chỗ định-cư ty-nạn phát quà quần áo, mền, mũ, giày, dép, tại địa điểm Hrê, quận Thuận-mân, tỉnh Phú-bồn, Ấp Tông-rai, quận Bảo-lộc, tỉnh Lâm-đồng v. v. . . và nhiều chỗ khác nữa. Tôi có thăm viếng và giảng Kinh-thánh cho các nhà thờ Quân đội cũng như Trường Võ-bị Dalat và Chi-khu Đam Mnông-an-lạc Jelu Lam-son, Trung-tâm Huấn-luyện Pleiku và làm chứng tại 17 Hội-thánh Việt-nam, 32 Hội-thánh Sắc-tộc, 3 lần giảng tại Nhà thờ Tuyên úy Hoa-kỳ v. v. . .

Lúc hoạt động, có khi đi bộ, đi xe gắn máy, xe lam, tắc-xi, ô-tô-buýt, xe vận tải, xe díp, phi-cơ dân-sự và phi-cơ quân-sự, gặp nhiều sự khó-khăn nguy-hiêm; ngày 25-8-72 ở giữa trận 3 tiếng đồng hồ, ngày 18-9-72 bị lật xe díp ở giữa đèo An-khe. Kết quả đã gặp và nói chuyện làm chứng và giảng Kinh-thánh cùng cấp phát đủ loại sách và quà cho 88.729 quân-nhân. Trong số đó có gặp được

2500 tín hữu Tin-lành và đem dất được 429 người ngoại tin nhận Chúa, 75 người đã chịu báp-tem, trong số này có sĩ quan từ cấp Thiếu-úy đến đại-tá, có tham-sự hành-chánh, có công-chức Thượng Nghị-viện và Hạ Nghị-viện.

Tôi rất cảm tạ ơn Chúa vì Ngài đã giải-cứu tôi rất nhiều lần như: 4 lần bị rắn độc cắn, 7 lần bị nước trôi, 4 lần chó cắn, 2 lần bị hồ rượt, 3 lần treo cây rơi xuống đất, 4 lần té ngựa cộng thêm với nhiều ơn phước Chúa đã ban cho đời sống và chức-vụ của tôi như tôi đã kể sơ-lược trong bài này khiến tôi vẫn nhớ mãi lời của Chúa: « Người được tha... hãy hầu việc Ta ».

Kính xin quý-vị Mục-sư Truyền-đạo và các tín-hữu trong nước và ngoài nước nhớ cầu-nguyện cho tôi, cho chức-vụ tôi đã nhận lãnh từ nơi Chúa và cho hàng triệu linh-hồn quân-nhân Kinh cũng như Thượng chưa nhận được ơn cứu-rỗi của Chúa.

Mục-sư K'BIANG



*Khóa Thánh Kinh Đoàn-kỳ cho 60 học-viên Việt mới tin Chúa
tại Gia-nghĩa Quảng-đức ngày 20-22/2/73*

HÃY CẦU-NGUYỆN CHO SẮC-TỘC BAHNAR



Những thiếu-niên làng Plei Boui đang chăm chú theo dõi anh Byil thuật chuyện tích về Chúa

Ngợi khen Chúa, vì sự thương xót Ngài hằng ở với chúng tôi luôn. Công cuộc truyền-giáo năm 1973, trong tình trạng đất nước lửa đạn... lắm lo sợ hơn là vui mừng. Nhưng Chúa có hành-động quyền-năng Ngài trên Sắc-tộc nhỏ bé này. Số tín-đồ tin Chúa và đứng vững trong năm qua là 369 người. Chỗ nhóm lại được mở thêm trong các làng: Plei Hơ-lơ-m, Plei Buôi, Plei Kơ-Jêng, Plei Đak-jă.

Hội-thánh tăng trưởng, không những về chiều ngang, nhưng cả chiều cao và sâu nữa. Do đó số tín-đồ làm phép báp-tem được gia-tăng... Hội-thánh Chúa ý thức được trách nhiệm đi ra của mình và chịu ngồi lại để học hỏi, huấn-luyện.

Trung-tuần tháng 01-74 vừa qua, chúng tôi có tổ-chức Khóa huấn-luyện Chấp-sự ngắn hạn. Trong khu-vực Hội-thánh Bahnar tại Pleiku thật vui vẻ phước-hạnh.

Hiện nay Trung-tâm Truyền-giáo

An-Khê đang được tu sửa bởi những năm hoang-tàn vì chiến-cuộc và trộm phá. Công việc xúc-tiến khả-quan. Kính mong Ủy-ban cầu-nguyện thêm cho chúng tôi.

Mùa hè năm nay, nhằm những tháng mưa bùn tằm-tã... Nhưng nhờ ơn Chúa chúng tôi đã biểu quyết mở những lớp Thánh-kinh mùa hè trong

các làng cho Thanh Thiếu-niên. Khu-vực Đồng-chè là một mảnh đất khô cằn... đang cần một trận mưa dào... kịp thời... Kính mong Ủy-ban và Hội-thánh cầu-nguyện nhiều cho khu-vực này.

Sắc-tộc Bahnar với ngót 100.000 dân thiếu-số điều linh mà hiện nay mới khoảng 1.000 được cứu vào Hội-thánh.

Cầu-nguyện... cầu-nguyện... là linh lực tiềm năng, thúc đẩy Hội-thánh Chúa đi ra và khiến đồng lúa chín vàng... Halélugia.

Trích-thơ Truyền-giáo
ĐẶNG-VĂN-TRUNG

CẦU - NGUYỆN, DÂNG TIỀN
VÀ DÂNG ĐỜI SỐNG CHO
CÔNG-CUỘC TRUYỀN-GIÁO
— BẠN ĐÃ LÀM ĐIỀU NÀO ?

GHI ÂN. — CÁC ÂN-NHÂN ỦNG-HỘ VIỆC TRUYỀN-GIÁO

Tháng Tư năm 1974

Cô Nguyễn-thị-Huệ 500đ. Cô Trần-thị-Thiên-Kim 3.000đ. Ông Nguyễn-hữu-Đức 500đ. Ông Nguyễn-thừa-Ân 500đ. Ông Võ-ngọc-Oanh 4.000đ. Hội-Thánh Di-Linh 4.650đ. Cô Trần-thị-Tuy-Hải 1.000đ. Cụ M.S. Nguyễn-văn-Sáng 500đ. Hội-Thánh Bình-nguyên 7.000đ. Công ty Alpha Saigon 20.000đ. Cô Phan-thanh-Khiết 1.000đ. Cô Phạm-quang-Tuyên 2.000đ. Cô Hoàng-thị-Tuyết 1.000đ. Ông Bà Võ-hà-Quý 5.000đ. Em Võ-hà-Thiện 300đ. Em cháu ông Võ-hà-Quý 200đ. Ông Châu-văn-Thạch 1.000đ. Bà Quả phụ M.S. Phạm-xuân-Lai 1.200đ. Thầy Trương-công-Tâm 300đ. Hội-Thánh Saigon 15.100đ. Ông Ngọc-Minh 500đ. Ông Phan-Vũ 2.000đ. Ông Trần-phước-Sáng (H.T. Cần-thơ) 4.000đ. Ông Trần-phước-Sáng (H.T. Cần-thơ) 9.000đ. Hội-Thánh Cần-giuse 6.400đ. Bà M.S. Nguyễn-thanh-Hằng 1.000đ. Cụ Hà-hữu-Quảng 1.000đ. Hội-Thánh Phan-rang 10.000đ. Hội-Thánh Nguyễn-tri-Phương (Mỹ-tho) 6.300đ. M.S. Truyền-giáo Nguyễn-dinh-Chương 4.000đ. Hội-Thánh Khánh-Hội 3.300đ. M.S. Truyền-giáo Lê-khắc-Cung 2.000đ. Hội-Thánh Sađéc 7.100đ. Cô Phạm-thị-Mỹ-Vân 100đ. Bà Trương-thị-Dơn 500đ. M.S. Nguyễn-văn-Tâm 500đ. Một Thanh niên Saigon 500đ. Mục-sư Lý-văn-Đáng 3.500đ. Bà Nguyễn-hữu-Chí 1.000đ. Ông Trần-hữu-Nghĩa 2.000đ. Ông Richard L. Watson (Hội Ngôn ngữ học) 21000đ. Cô-nhi-viện Tin-lành Nhatrang 8140đ. Hội-Thánh Đại hàn Saigon (3 tháng) 63.000đ. Cô Hoàng-thị-Tuyết 1.000đ. Hội Truyền giáo P.A.L.H. 162.595đ.

Tổng thu : 389.185đ. Tổng xuất : 268.540đ

— Tiền bạc ủng-hộ việc Truyền-giáo xin gửi về cho vị thủ quỹ, Mục-sư Nguyễn-hữu-Phiên, 14 Hồng-Bàng, Saigon 5.

NGƯỜI CHRIST VỚI PHẦN THƯỞNG (tiếp theo)

thử thách (Gia 1:12), đã chần bầy của Đức Chúa Trời với tinh thần trách nhiệm (I Phi 5:1-4).

Nói tóm lại, tất cả mọi người-Christ có việc làm đẹp lòng Chúa đều được Đức Chúa Trời ban thưởng. Còn về sự chúng ta phải nỗ lực cách nào để có thể sống một cuộc sống đẹp lòng Chúa, thì Kinh thánh cho biết quyền

năng của Ngài sẽ nâng đỡ chúng ta, chính như sứ đồ Phao-lô đã nói: «Tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi» (Ga 2:20), và rằng: «Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi» (Phi 4:13). Điều này hàm ý chúng ta chớ cậy sức mình, nhưng phải biết nhờ cậy Chúa trong mọi sự.

LỜI CẢM - TẠ

● Chúng tôi thành-thật tri-ân: Ban Trị-sự Địa-hạt miền Đông Nam-phần, các Đoàn-thể, các Chi-hội, các Mục-sư tri sự, Giáo-sĩ, Mục - sư, Truyền - đạo, Truyền-đạo sinh, các tín-hữu và thân bằng quyến-thuộc đã gửi thư phân-ưu, đã đến nơi phúng-diếu, dự lễ an-táng và tiễn-đưa linh-cửu của vợ, mẹ, bà nội, bà ngoại chúng tôi là bà Nguyễn-văn-Tầm nữ danh Nguyễn-thị-Tề. Bà Nguyễn-văn-Tầm đã ngủ yên trong Chúa ngày 25-1-74 hưởng thọ 66 tuổi. Trong lúc tang-gia bối-rối có điều gì sơ-sốt, kính xin quý-vị niệm tình tha thứ.

Mục-sư trí sự Nguyễn-văn-Tâm, các con và các cháu.

● Chúng tôi chân-thành cảm-lạ và tri-ân quý-vị Mục-sư Chủ-nhiệm Bắc Trung phần, Tiền-giang và Hậu-giang, quý-vị chủ tọa và Ban Trị-sự Hội-thánh Tàn-an (Đà-nẵng), Long-xuyên, quý-vị Mục-sư Tuyên-úy QK I, QK IV và quý-vị Mục-sư truyền-đạo cùng các con cái Chúa cũng như thân bằng quyến thuộc xa gần đã gửi thư và điện-tín phân-ưu, đã đến dự lễ an táng con chúng tôi là cố Trung-úy Phan-thanh-Phong (về nước Chúa ngày 20-2-74, hưởng dương 26 tuổi) tại Nhà thờ TU/TL/QK I và cũng đã đưa con chúng tôi đến tận nơi phần mộ ở Long-xuyên. Lòng ưu-ái của quý vị đã yên ủi và khích-lệ chúng tôi rất nhiều trong sự kinh mẫn Chúa cũng như trong những ngày chờ đợi gặp lại con thân yêu của chúng tôi.

Phan-văn-Triết, Long-xuyên.

● Chúng tôi chân-thành cảm-tạ ông Bà Mục-sư và Ban Trị-sự HT Dalat, ông đại diện HT Đấng Christ Saigon, quý ông Truyền-đạo và Ban Trị sự HT Trạm hành, Chi-lăng, Phong-thủ, ông Đại diện quỹ tang trợ Khánh-hội, quý vị thân hào, nhân sĩ, quý vị thân bằng quyến thuộc đã đến dự lễ cầu-nguyện phúng-diếu, phân-ưu và tiễn đưa Linh-cửu của Chồng, Anh, Cha, Nội, Ngoại, Cố của chúng tôi là cụ Phan-Điểm tự Xân về nước Chúa ngày 30-11-1973 tại nhà riêng ở Dalat, hưởng thọ 84 tuổi. Trong lúc tang-gia bối-rối, có điều gì sơ-suất xin quý vị niệm tình tha thứ.

Bà quả-phụ Phan - Điểm và toàn - thể tang-quyến.

Sự lạ-lùng kỳ-diệu

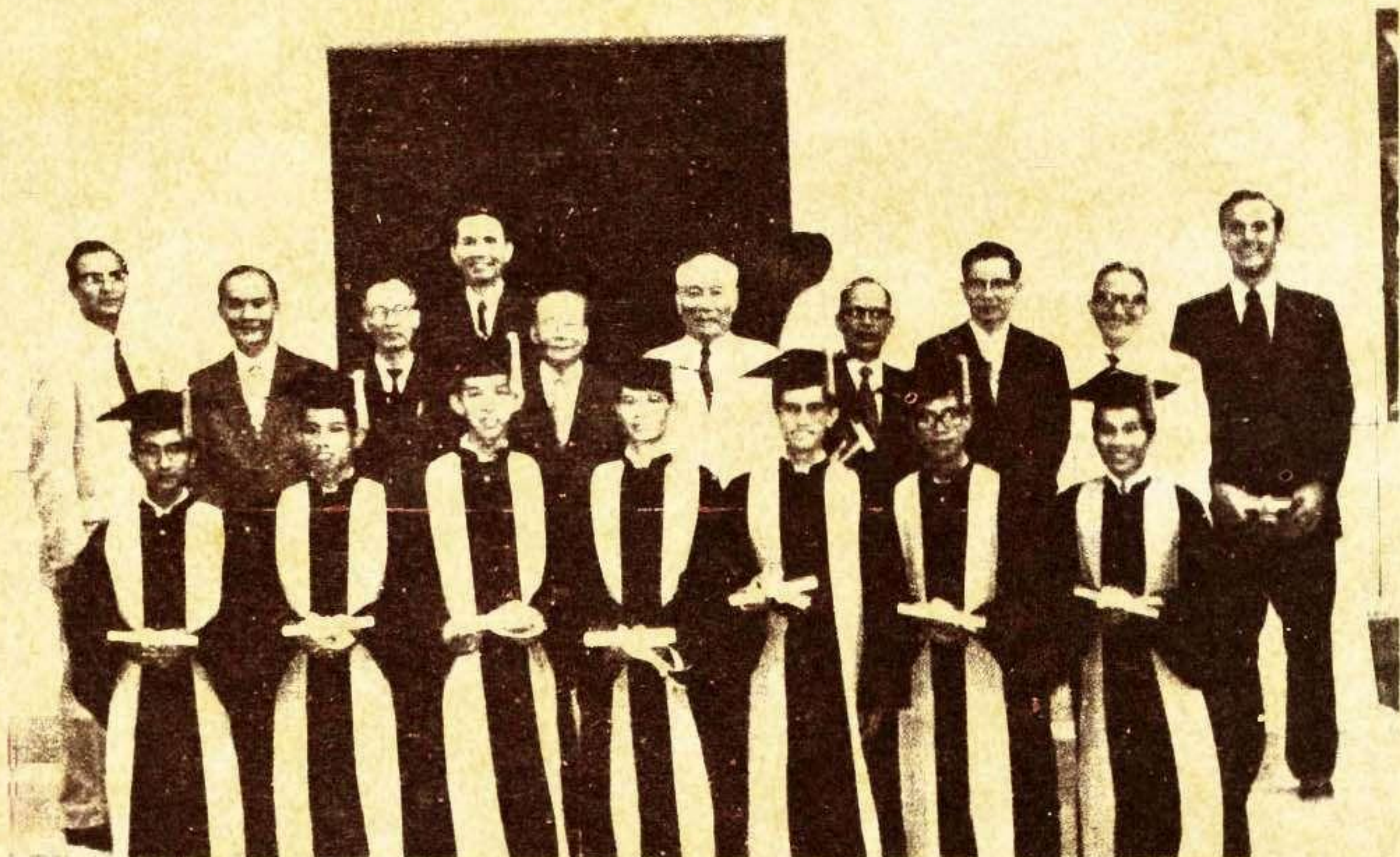
● Muối hợp thành bởi *na-tri* và *clor* là hai chất độc. Hễ qui vị nuốt vào bụng hai chất ấy tách rời nhau ra, qui vị sẽ chết. Nhưng muối lại là chất cần-thiết cho sự sống. Đó là một điều lạ-lùng.

● Hợp chất *alnico* là thứ nam-châm mạnh nhứt thế giới. Nhưng nó lại được cấu thành bởi 3 chất không có từ-tính là *nhôm*, — *ni-ken* và *cô-banh*. Đó là một điều lạ-lùng nữa.

● Nước có công-thức hóa-học là H_2O , có nghĩa là nó được hợp thành bởi 2 phần *hydrogen* với 1 phần *oxygen*. *Oxygen* (dưỡng-khí) cần thiết cho sự đốt cháy, *hydrogen* (khinh-khí) rất nhạy lửa, thế mà hai thứ khí ấy hòa hợp lại thành ra nước làm cho tắt lửa. Đó cũng là một điều lạ lùng.

Những điều kể trên đúng là những sự lạ-lùng, nhưng SỰ CỨU RỖI mới thật là sự lạ-lùng kỳ-diệu. Tại sao Đức Chúa Trời có thể biến-đổi một tội-nhân xấu-xa trở thành một nhân-vật đáng-hoàng đáng kính. Điều ấy há chẳng phải là một sự lạ-lùng lớn lao hơn hết trên đất hay sao? Nhưng đó lại là việc xảy ra hằng ngày. Bất cứ nơi nào có người tìm kiếm Đấng Christ thì nơi ấy, người ta thấy sự lạ-lùng của những cuộc đời hoàn-toàn đổi mới, đúng như câu Kinh-thánh: « Hễ ai nhận Ngài (Jê-sus-Christ) thì Ngài ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời, tức những kẻ tin đến danh Ngài » (Giăng 1:12).

(Lượm lặt)



28-5-1974 — Các giáo sư Thánh Kinh Thần học viện Nha-trang và 7 sinh-viên tốt-nghệp Cao-đẳng Thần-dạo được lãnh văn-bằng Cử-nhân Thần-dạo.



28-5-1974 — Các giáo-sư Thánh Kinh Thần học viện Nha-trang và các học-sinh tốt-nghệp chương-trình Ngũ-niên lãnh văn-bằng Tốt-nghệp.

MUA ĐỌC CỔ-ĐỘNG THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN